

Số: 188 /QĐ-UBND

Cát Hải, ngày 03 tháng 3 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc ban hành Phương án ứng phó thiên tai  
theo cấp độ rủi ro trên địa bàn huyện Cát Hải**

**ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CÁT HẢI**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/9/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai ngày 19/6/2013; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 của Chính phủ quy định chi tiết, thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều;

Căn cứ Quyết định số 18/2021/QĐ-TTg ngày 22/4/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về dự báo, cảnh báo, truyền tin thiên tai và cấp độ rủi ro thiên tai;

Căn cứ Quyết định số 02/QĐ-TWPCTT ngày 18/02/2020 của Trưởng ban Chỉ đạo Quốc gia về Phòng chống thiên tai ban hành Sổ tay hướng dẫn xây dựng phương án ứng phó tương ứng với các cấp độ rủi ro thiên tai;

Căn cứ Quyết định số 3068/QĐ-UBND, ngày 13/12/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về việc phê duyệt Phương án ứng phó thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Ủy viên Thường trực Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn huyện.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Phương án ứng phó thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai trên địa bàn huyện Cát Hải.

**Điều 2.** Giao Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn, đôn đốc, tổng hợp kết quả thực hiện của các cơ quan, đơn vị và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn có liên quan theo quy định.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện; Các thành viên Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn huyện; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn; Thường trực Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn huyện có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. / *Luôn*

**Nơi nhận:**

- BCH PCTT&TKCN TP;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Như Điều 3;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, NN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH



*Bùi Tuấn Mạnh*  
**Bùi Tuấn Mạnh**

**PHƯƠNG ÁN**

**Ứng phó thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai  
trên địa bàn huyện Cát Hải**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 188 /QĐ-UBND, ngày 3 /3/2022  
của Ủy ban nhân dân huyện Cát Hải)*

**Phần thứ nhất**

**TÌNH HÌNH THIÊN TAI VÀ CÁC THÔNG TIN CƠ BẢN**

**I. CĂN CỨ PHÁP LÝ**

- Luật Phòng, chống thiên tai năm 2013;
- Luật Đề điều số 79/2006/QH11 ngày 29/11/2006;
- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đề điều ngày 17/6/2020;
- Các Quyết định, Nghị định, Thông tư và các văn bản Hướng dẫn về công tác Phòng chống thiên tai.

**II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

- Huy động các nguồn lực để chủ động ứng phó có hiệu quả trước mọi tình huống thiên tai có thể xảy ra trên địa bàn huyện nhằm , hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại về người, tài sản, tài nguyên thiên nhiên, môi trường, di sản văn hóa, cơ sở hạ tầng và các công trình trọng yếu do thiên tai, thảm họa có thể gây ra, góp phần quan trọng phát triển bền vững kinh tế-xã hội của huyện.

- Nâng cao năng lực ứng phó với các rủi ro thiên tai (RRTT), nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý RRTT dựa vào cộng đồng để phát huy tinh thần tự giác, chủ động phòng, tránh, khắc phục hậu quả thiên tai của cộng đồng dân cư, nhất là công tác ứng phó kịp thời với các thiên tai có cấp độ mạnh và siêu mạnh có thể xảy ra trên địa bàn huyện.

- Các cấp, các ngành, các địa phương thực hiện việc xây dựng Phương án ứng phó với các loại hình và cấp độ rủi ro thiên tai cụ thể, chi tiết sát thực tế của địa phương mình, ngành mình; từ đó tổ chức thực hiện tốt Phương án ứng phó cụ thể, có hiệu quả với các loại hình thiên tai theo cấp độ rủi ro, nhất là loại hình thiên tai có cấp độ mạnh và siêu mạnh có thể xảy ra trên địa bàn huyện. Thực hiện có hiệu quả phương châm “bốn tại chỗ” và phương châm “ chủ động phòng tránh, đối phó kịp thời, khắc phục khẩn trương và có hiệu quả”; hoàn thành việc di dời, sắp xếp và ổn định đời sống nhân dân vùng thường xuyên xảy ra thiên tai.

- Đảm bảo giao thông được thông suốt trong mọi tình huống; hoàn thành hệ thống thông tin liên lạc từ cấp thành phố đến cấp xã (hữu tuyến, vô tuyến, di động, lực lượng hỏa tốc).

- Đảm bảo an toàn vệ sinh dịch tễ, khống chế dịch bệnh sau khi thiên tai đi qua.

- Khắc phục và phục hồi kịp thời về sản xuất nông-công nghiệp trên địa bàn huyện khi thiên tai qua đi; ổn định đời sống nhân dân trên địa bàn.

- Nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý thiên tai dựa vào cộng đồng để phát huy tinh thần tự giác, chủ động trong phòng, tránh khắc phục hậu quả thiên tai của cộng đồng dân cư.

- Chủ động, linh hoạt, sáng tạo; quán triệt phương châm phòng tránh là chính; thường xuyên rà soát điều chỉnh phương án, kế hoạch phù hợp với thực tiễn.

- Nhằm đảm bảo an toàn về người, tài sản, đảm bảo an ninh trật tự, bảo vệ và phát triển bền vững kinh tế-xã hội trên địa bàn huyện. Chủ động phòng, tránh, ứng phó kịp thời, hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại do thiên tai gây ra.

## **2. Yêu cầu**

- Công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn (PCTT&TKCN) phải được tiến hành chủ động và thường xuyên, đồng thời ứng phó kịp thời để giảm thiểu thiệt hại về người và tài sản do thiên tai gây ra.

- Phát huy được sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội trong việc chủ động phòng tránh, kịp thời ứng phó, khắc phục khẩn trương và có hiệu quả các tình huống thiên tai.

- Quán triệt, thực hiện nghiêm túc chỉ đạo của Trung ương, thành phố và huyện; nội dung kế hoạch phải chi tiết, cụ thể, sát thực; có sự phối hợp, hiệp đồng chặt chẽ, xuyên suốt, thống nhất giữa các lực lượng tham gia, các ngành, các địa phương trong phương châm “bốn tại chỗ” (chỉ huy tại chỗ, lực lượng tại chỗ, vật tư, phương tiện và kinh phí tại chỗ, hậu cần tại chỗ) và phương châm “chủ động phòng tránh, ứng phó kịp thời, khắc phục khẩn trương và có hiệu quả”.

- Nâng cao năng lực xử lý tình huống, sự cố, chỉ huy, điều hành tại chỗ để ứng phó thiên tai đạt hiệu quả của các cấp, các ngành.

- Chủ động, linh hoạt, sáng tạo; quán triệt phương châm phòng tránh là chính, thường xuyên rà soát điều chỉnh kế hoạch cho phù hợp với thực tiễn.

## **III. THIÊN TAI VÀ CẤP ĐỘ RỦI RO THIÊN TAI**

### **1. Các loại hình thiên tai**

Loại hình có khả năng xuất hiện và tác động vào địa bàn: Bão và áp thấp nhiệt đới; ngập lụt; mưa lớn; gió mạnh trên biển; nắng nóng; lốc, sét; mưa đá; hạn hán; xâm nhập mặn; rét hại; sương muối, sương mù; sạt lở đất do mưa lũ hoặc dòng chảy; động đất; sóng thần...

### **2. Đánh giá rủi ro thiên tai cao nhất có khả năng xảy ra**

Theo Quyết định 18/2021/QĐ-TTg ngày 22/4/2021 của Thủ tướng Chính phủ, cấp độ RRTT là sự phân định mức độ thiệt hại do thiên tai có thể gây ra về người, tài sản, môi trường, điều kiện sống và hoạt động kinh tế-xã hội và được quy định theo 5 cấp độ cho 15 nhóm loại hình thiên tai.

Căn cứ vào các tình huống, các loại hình thiên tai đã xảy ra trên địa bàn huyện; các văn bản quy phạm về Luật Phòng, chống thiên tai, các Quyết định, Nghị định trong lĩnh vực PCTT&TKCN, Quyết định 18/2021/QĐ-TTg ngày 22/4/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về dự báo, cảnh báo, truyền tin thiên tai và cấp độ RRTT, xác định cấp độ RRTT; căn cứ vào đặc điểm các loại

hình thiên tai và những thiệt hại đã xảy ra trên địa bàn huyện, xác định cấp độ RRTT đối với các loại hình thiên tai như sau:

- Cấp độ rủi ro thiên tai do áp thấp nhiệt đới và bão: Cấp độ 5;
- Cấp độ rủi ro thiên tai do Ngập lụt và nước dâng: Cấp độ 3 (khi trùng với bão và áp thấp nhiệt đới sẽ là cấp độ 5);
- Cấp độ rủi ro thiên tai do mưa lớn: Cấp độ 3;
- Cấp độ rủi ro thiên tai do gió mạnh trên biển: Cấp độ 3;
- Cấp độ rủi ro thiên tai do nắng nóng: Cấp độ 3;
- Cấp độ rủi ro thiên tai do giông, lốc, sét và mưa đá: Cấp độ 2;
- Cấp độ rủi ro thiên tai do hạn hán, xâm ngập mặn: Cấp độ 2-4;
- Cấp độ rủi ro thiên tai do rét hại, sương muối: Cấp độ 3;
- Cấp độ rủi ro thiên tai do sương mù: Cấp độ 3;
- Cấp độ rủi ro thiên tai do sạt lở đất, sụt lún đất do mưa lũ hoặc dòng chảy: Cấp độ 2.

#### IV. NĂNG LỰC ỨNG PHÓ THIÊN TAI

**1. Năng lực và nhận thức của cán bộ làm công tác phòng chống thiên tai và người dân, các kinh nghiệm kỹ năng sẵn có của mỗi cá nhân, gia đình, cộng đồng có thể thực hiện trước, trong và sau thiên tai theo phương châm “4 tại chỗ”**

Tình hình thực hiện theo phương châm “4 tại chỗ” và phương châm “chủ động phòng tránh, đối phó kịp thời, khắc phục khẩn trương và có hiệu quả” trong phòng chống thiên tai, chủ động, linh hoạt, sáng tạo; quán triệt phương châm phòng tránh là chính; thường xuyên rà soát, điều chỉnh kế hoạch phù hợp với thực tiễn:

- Trước, trong và sau khi thiên tai xảy ra, Ban Chỉ huy PCTT&TKCN huyện tham mưu cho Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo cấp huyện, cấp xã và các cơ quan chức năng tổ chức, bố trí lực lượng, phương tiện tại những khu vực xung yếu để đảm bảo an toàn tính mạng và tài sản của nhân dân; mặt khác, phân công lãnh đạo UBND cấp huyện, cấp xã-thành viên Ban Chỉ huy PCTT&TKCN cấp huyện, cấp xã trực tiếp xuống địa bàn để chỉ đạo, chỉ huy, điều hành công tác ứng phó, khắc phục thiên tai kịp thời, nhanh chóng, hiệu quả.

- Gắn việc triển khai phương châm “4 tại chỗ” trong đánh giá kết quả xây dựng nông thôn mới; hầu hết các xã, thị trấn đều thực hiện tốt tiêu chí 3.2 “đảm bảo điều kiện đáp ứng yêu cầu dân sinh và theo quy định về phòng, chống thiên tai tại chỗ”.

Để nâng cao hiệu quả công tác truyền thông, tuyên truyền phổ biến pháp luật, nâng cao nhận thức cộng đồng về phòng, chống thiên tai, Ban Chỉ huy PCTT&TKCN huyện đã chỉ đạo Ban Chỉ huy PCTT&TKCN các cấp tổ chức tuyên truyền Luật Phòng, chống thiên tai và các văn bản liên quan tới tổ chức, cá nhân trên địa bàn; lồng ghép công tác về phòng chống thiên tai trong các trường học.

Trong năm qua, Văn phòng thường trực cho Ban Chỉ huy PCTT&TKCN huyện đã tích cực, chủ động tham mưu Ủy ban nhân dân-Ban Chỉ huy

PCTT&TKCN huyện chỉ đạo công tác phòng, chống thiên tai, ứng phó có hiệu quả với thiên tai, tham mưu ban hành các Công điện, văn bản chỉ đạo công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả các đợt bão mạnh, siêu bão, áp thấp nhiệt đới (ATNĐ), mưa lớn, ngập lụt, ... trên địa bàn huyện một cách kịp thời, chủ động và có hiệu quả hạn chế thấp nhất do thiên tai gây ra.

Toàn huyện có 12/12 xã, thị trấn thành lập và củng cố Đội xung kích phòng, chống thiên tai theo Hướng dẫn.

## **2. Năng lực tổ chức di dời, sơ tán dân**

Hàng năm, Ủy ban nhân dân và Ban Chỉ huy PCTT&TKCN huyện cũng như các cấp để xây dựng phương án di dân, sơ tán dân ở những các khu vực xung yếu đến các điểm tránh trú an toàn tại chỗ hoặc sơ tán đến nơi khác như các công sở kiên cố, trụ sở cơ quan, UBND, nhà văn hóa, trường học, ... công trình công cộng, nhà cao tầng kiên cố có thể sơ tán đến.

Căn cứ vào tình hình thực tế và cấp độ của từng thiên tai như bão, lụt, ATNĐ đổ bộ vào từng địa bàn, Ủy ban nhân dân và Ban Chỉ huy PCTT&TKCN huyện cũng như các cấp xác định công tác sơ tán nhân dân là nhiệm vụ cấp bách hàng đầu, phải khẩn trương thực hiện trong thời gian ngắn nhất có thể.

Thường xuyên tuyên truyền, phổ biến cho người dân về công tác phòng chống thiên tai, diễn tập sơ tán dân, ... nhằm nâng cao kỹ năng cũng như kiến thức cho người dân trên địa bàn huyện, đặc biệt là người dân ở khu vực xung yếu, ven biển.

Tuy nhiên công tác triển khai PCTT&TKCN huyện vẫn còn gặp một số khó khăn: Một số thành viên của Ban Chỉ huy PCTT&TKCN huyện và cơ sở chưa thực sự nghiêm túc, chưa bán sát địa bàn phân công phụ trách, không có mặt kịp thời tại địa bàn trước, trong và sau bão; công tác tuyên truyền, vận động của một số địa phương, đơn vị trước, trong và sau bão chưa thực sự được trú trọng thực hiện; công tác di dân còn không ít gặp khó khăn do tâm lý chủ quan của nhân dân, không muốn di dời khi có bão theo yêu cầu của cơ quan chức năng; chưa đồng bộ trong việc phối hợp và xử lý hiệu quả các tình huống trước, trong và sau bão, đặc biệt công tác sơ tán nhân dân đến các điểm tránh trú an toàn.

## **3. Các công trình sử dụng làm nơi tránh trú, di dời dân**

Công tác sơ tán nhân dân vùng xung yếu: Trước mùa mưa bão, các địa phương xây dựng phương án sơ tán nhân dân tại chỗ và di dời đến nơi khác (khoảng trên 3.000 người). Trong các tình huống thiên tai, các địa phương đã tổ chức thực hiện công tác sơ tán nhân dân tùy theo mức độ ảnh hưởng của thiên tai, đảm bảo an toàn về người và an ninh trật tự. Những điểm chọn làm nơi tránh trú, di dời dân đối với từng xã, thị trấn là: Hội trường UBND, Nhà văn hóa, Trường học, ...

Các công trình dân sinh, kinh tế kết hợp làm nơi tránh trú, di dời dân đảm bảo đủ điều kiện về sự an toàn, cung cấp đủ lương thực và vệ sinh cho người dân.

*(Kèm theo Phụ lục 1)*

## **Phần thứ hai**

### **PHƯƠNG ÁN ỨNG PHÓ THIÊN TAI THEO CẤP ĐỘ RỦI RO TT**

Theo Quyết định 18/2021/QĐ-TTg ngày 22/4/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về dự báo, cảnh báo, truyền tin thiên tai và cấp độ RRTT, RRTT được phân thành 5 cấp, tăng dần về mức độ rủi ro, bao gồm: Cấp độ 1, cấp độ 2, cấp độ 3, cấp độ 4 và cấp độ 5 (*tình trạng khẩn cấp về thiên tai*).

#### **I. PHƯƠNG CHÂM ỨNG PHÓ**

1. Đảm bảo an toàn về người và tài sản của nhân dân, chủ động sơ tán dân ra khỏi vùng nguy hiểm, hạn chế thấp nhất mọi rủi ro gây ra.

2. Bảo vệ các công trình quan trọng về an ninh Quốc gia, phòng chống thiên tai, công trình trọng điểm trên địa bàn huyện, đảm bảo các công trình giao thông, thông tin liên lạc hoạt động thông suốt.

3. Phối hợp chặt chẽ giữa Ban Chỉ huy PCTT&TKCN huyện với các cấp, các ngành, các xã, thị trấn trong chỉ đạo, chỉ huy phòng chống, ứng phó thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.

4. Huy động nguồn lực, vật tư, phương tiện, nhu yếu phẩm cần thiết theo phương châm “4 tại chỗ” để ứng phó với thiên tai.

5. Thống kê, đánh giá thiệt hại; bảo vệ môi trường, phục hồi sản xuất; hỗ trợ khắc phục hậu quả, ổn định đời sống sau thiên tai theo đúng quy định của Nhà nước.

#### **II. CÁC BIỆN PHÁP ỨNG PHÓ**

##### **1. Phương án ứng phó với bão, ATNĐ**

Đối với Áp thấp nhiệt đới và bão cấp độ 3, cấp độ 4 và cấp 5 thực hiện theo phương án ứng phó với bão mạnh, siêu bão trên địa bàn huyện. Ban hành kèm theo Phương án Ứng phó với bão mạnh, siêu bão huyện Cát Hải số 251/PA-PCTT-TKCN ngày 13/4/2015 của Ban Chỉ huy PCTT&TKCN huyện (*được cập nhật điều chỉnh hàng năm theo tình hình thực tế*).

##### **1.1. Một số quy định sử dụng thông nhất**

- Vùng ảnh hưởng của bão: Là toàn bộ vùng biển, hải đảo của huyện.
- Bão được phân theo các cấp với tốc độ gió như sau:
  - + Bão cấp 8-9: Có sức gió từ 62-88 km/h;
  - + Bão cấp 10-11 (bão mạnh): Có sức gió từ 89-117 km/h;
  - + Bão cấp 12-15 (bão rất mạnh): Có sức gió từ 118-183 km/h;
  - + Bão cấp 16-17 và trên cấp 17 (siêu bão): Có sức gió từ 184-220 km/h và lớn hơn 220 km/h.

##### **1.2. Các phương án ứng phó với bão mạnh và siêu bão**

1.2.1. *Phương án đảm bảo an toàn tàu thuyền*: Khi có bão mạnh hoặc siêu bão xảy ra cần xác định các tình huống có thể xảy ra trên địa bàn thành phố để có các biện pháp xử lý như sau: (Chỉ áp dụng đối với lồng bè, tàu cá và phương tiện thủy thô sơ, phương tiện thủy nội địa chỉ hoạt động trong vịnh. Còn đối với tàu

biển và phương tiện thủy nội địa mang cấp VR-SB phải thực hiện các quy định về PCTT theo quy định của ngành hàng hải).

*a) Khi bão gần và trên biển đang di chuyển vào khu vực Bắc Bộ*

Ban Chỉ huy PCTT&TKCN huyện yêu cầu các ngành, các địa phương:

- Thông báo cho các chủ phương tiện đang hoạt động trên biển biết vị trí, hướng di chuyển và diễn biến bão để chủ động phòng tránh. Thường xuyên giữ liên lạc với các phương tiện đang hoạt động trên biển.

- Kiểm soát chặt chẽ tàu thuyền hoạt động ven biển, cửa biển.

- Rà soát, thống kê số lượng tàu thuyền các loại; vị trí, quy mô các khu neo đậu, tránh trú bão.

*b) Khi bão gần bờ và khẩn cấp, dự báo đổ bộ vào khu vực Cát Hải, Hải Phòng*

- Chủ động thực hiện lệnh cấm biển, đảm bảo 100% các tàu thuyền thủy sản đã vào nơi tránh trú bão an toàn hoặc thoát ra khỏi vùng nguy hiểm.

- Tổ chức hướng dẫn, sắp xếp neo đậu tàu thuyền; di chuyển và có biện pháp đảm bảo an toàn cho các lồng bè nuôi trồng thủy, hải sản; thực hiện mọi biện pháp để đảm bảo an toàn như tháo máy đánh chìm, kéo lên bờ, ...

*c) Khi bão đổ bộ vào đất liền khu vực Cát Hải*

- Tuyệt đối không để người ở lại trên tàu thuyền, lồng bè khi bão đổ bộ.

- Tổ chức cảnh giới phòng ngừa tác động của bão đối với người và tài sản.

- Lực lượng chuyên trách ứng phó bão và TKCN được đặt trong tình trạng sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ.

*d) Khi bão tan*

- Tổ chức kiểm tra, đánh giá tình hình tàu thuyền, điểm danh người, kiểm đếm phương tiện.

- Lực lượng, phương tiện chuyên trách sẵn sàng TKCN.

- Tổ chức khắc phục thiệt hại, khôi phục sản xuất.

*1.2.2. Phương án sơ tán dân*

Đối với phương án sơ tán dân khi có bão mạnh hoặc siêu bão xảy ra cần xác định các các tình huống có thể xảy ra trên địa bàn thành phố để có các biện pháp, kịch bản ứng phó như sau:

*a) Khi bão gần và trên biển đang di chuyển vào khu vực Bắc Bộ*

- Các địa phương rà soát phương án sơ tán dân vùng trũng thấp, các khu nhà xung yếu, xác định số người phải sơ tán, kiểm tra an toàn các công trình là nơi sơ tán đến.

- Tổ chức di dời người già, trẻ em ở các cơ sở nuôi trồng thủy sản lên bờ tránh trú bão an toàn.

- Phòng Kinh tế và Hạ tầng phối hợp các địa phương tổ chức kiểm tra các tuyến đường giao thông, phát hiện, kịp thời các hư hỏng để thực hiện các giải pháp khẩn cấp nhằm đảm bảo thông đường, thông tuyến; tham mưu UBND huyện điều động phương tiện hỗ trợ sơ tán nhân dân theo yêu cầu của các địa phương.

*b) Khi bão gần bờ và khẩn cấp, dự báo đổ bộ vào khu vực Cát Hải*

- Phát lệnh sơ tán: Chủ tịch UBND huyện hoặc Trưởng ban BCH PCTT&TKCN huyện.

- Chỉ huy công tác sơ tán nhân dân: Chủ tịch UBND, Trưởng ban BCH PCTT&TKCN các xã, thị trấn.

- Lực lượng và phương tiện hỗ trợ sơ tán nhân dân: Các lực lượng vũ trang trên địa bàn các xã, thị trấn và của Ban Chỉ huy Quân sự huyện, Đoàn Biên phòng, Công an huyện, các ban, ngành của huyện.

- Hình thức sơ tán: Người dân tự đi sơ tán là chính, di dân tại chỗ, di dân từ nhà bán kiên cố sang nhà kiên cố, di dân đến các công sở, cơ quan, đơn vị... Ưu tiên sơ tán trước cho các đối tượng dễ bị tổn thương như: người già, trẻ em, người khuyết tật, người bệnh... Đặc biệt chú ý đến người dân, công nhân sống trong các nhà trọ, nhà tạm, không kiên cố, chú ý đề phòng bão kết hợp với nước dâng và mưa lớn.

- Người sơ tán phải chuẩn bị và mang theo tư trang, nhu yếu phẩm để sử dụng trong thời gian sơ tán.

- Các địa phương có kế hoạch chuẩn bị lương thực, nước uống, thuốc dự phòng tối thiểu, vệ sinh môi trường... tại nơi sơ tán.

- Công an huyện chịu trách nhiệm phân công lực lượng đảm bảo an toàn, an ninh trật tự tại các địa điểm sơ tán.

- Chủ tịch UBND huyện quyết định tổ chức cưỡng chế sơ tán trường hợp tổ chức, cá nhân không tự giác chấp hành chỉ đạo, chỉ huy, hướng dẫn sơ tán phòng, tránh bão vì mục đích an toàn cho người.

- Công tác sơ tán đảm bảo thực hiện xong trước khi bão đổ bộ ít nhất là **5 giờ**.

#### **Lưu ý:**

Đối với bão cấp độ 4, số hộ, số người phải sơ tán tăng lên rất nhiều so với bão cấp độ 3; sơ tán nhân dân ven biển do nước biển dâng và sóng lớn trong bão mạnh, việc sơ tán dân phải hoàn thành trước khi bão đổ bộ 8 giờ.

Bão rất mạnh cấp 12-13: sơ tán toàn bộ dân ven biển cách bờ biển < 300m (trừ các nhà kiên cố).

Bão rất mạnh cấp 14, 15 và siêu bão:

- Sơ tán toàn bộ dân cách bờ biển > 300m, trừ các hộ dân sống trong các nhà kiên cố và không bị ngập sâu.

- Sơ tán toàn bộ dân cách bờ biển từ > 300 - 500m, trừ các hộ dân sống trong các nhà kiên cố và không bị ngập sâu.

Đối với bão cấp độ 5, sơ tán toàn bộ dân cách bờ biển từ > 500m, trừ các hộ dân sống trong các nhà kiên cố và không bị ngập sâu, việc sơ tán dân phải hoàn thành trước khi bão đổ bộ 12 giờ.

#### *c) Khi bão đổ bộ trực tiếp vào khu vực Cát Hải*

- Tổ chức lực lượng thường trực tại các khu vực sơ tán, theo dõi chặt chẽ diễn biến bão, đánh giá nguy cơ mất an toàn của công trình nhà ở để có biện pháp đảm bảo an toàn trong bão.

- Tổ chức lực lượng đảm bảo an toàn, an ninh trật tự tại các khu vực dân cư



đã di dời và nơi đến,

- Đảm bảo hậu cần: cung cấp đủ nước uống, lương thực, thực phẩm thiết yếu, thuốc men,... cho người dân tại các điểm sơ tán.

*d) Khi bão tan*

Lực lượng Công an phối hợp cùng lực lượng của Ban chỉ huy Quân sự huyện, UBND các địa phương sở tại huy động phương tiện theo kế hoạch, hướng dẫn cho nhân dân tại các điểm sơ tán trở về nhà an toàn, đảm bảo an ninh trật tự.

**Lưu ý:** Người sơ tán chỉ được dời nơi sơ tán khi được sự đồng ý của cơ quan chức năng và điều kiện thời tiết không nguy hiểm.

*1.2.3. Phương án bảo vệ công trình PCTT và công trình trọng điểm*

- Tổ chức chặt chẽ công tác quản lý, bảo vệ các công trình PCTT theo phân công, phân cấp. Các ngành, địa phương phải thường xuyên kiểm tra, rà soát, đánh giá chất lượng, mức độ an toàn của công trình trong phạm vi quản lý nhằm kịp thời phát hiện sự cố, hư hỏng để có biện pháp sửa chữa, duy tu, bảo dưỡng, nâng cấp đảm bảo an toàn.

- Chủ động kế hoạch đầu tư kiên cố hóa, nếu vượt quá khả năng của địa phương, đơn vị mình thì báo cáo đề xuất UBND huyện, thành phố đầu tư xây dựng mới công trình PCTT gắn với việc xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội hàng năm.

- UBND các xã, thị trấn tổ chức thực hiện phương án bảo vệ các công trình PCTT trên địa bàn. Phương án bảo vệ công trình tại xã, thị trấn do Chủ tịch UBND huyện chỉ đạo, hướng dẫn lập và phê duyệt.

- Các địa phương chủ động triển khai các biện pháp đảm bảo an toàn cho các vị trí trọng điểm theo phương châm “4 tại chỗ”; tổ chức tuần tra, canh gác, phát hiện và xử lý kịp thời ngay từ giờ đầu những hư hỏng của đê, kè công, đồng thời đảm bảo thông tin liên lạc và báo cáo kịp thời khi có sự cố xảy ra.

*1.2.4. Phương án bảo đảm an ninh trật tự, giao thông, thông tin liên lạc*

*a) Bảo đảm an ninh trật tự*

Lực lượng vũ trang phối hợp với các địa phương triển khai phương án đảm bảo an ninh, trật tự an toàn xã hội, bảo vệ tài sản nhà nước và nhân dân, đặc biệt là tại các địa điểm sơ tán dân.

*b) Bảo đảm giao thông*

Công an huyện chỉ đạo lực lượng Cảnh sát giao thông phối hợp với Phòng Kinh tế và Hạ tầng, các địa phương triển khai phương án ứng phó với bão tại các trọng điểm giao thông, phân luồng, điều tiết, chốt chặn các tuyến đường và các khu vực nguy hiểm đảm bảo an toàn cho người và phương tiện; thực hiện lệnh cấm hoạt động giao thông tại các đò ngang, bến phà khi bão khẩn cấp.

*c) Bảo đảm thông tin liên lạc*

- Trên biển: Tàu thuyền nhận thông tin từ Đài Tiếng nói Việt Nam, hệ thống Đài Thông tin Duyên hải và từ Bộ đội Biên phòng biên phòng tuyên truyền.

- Bằng mọi biện pháp liên lạc với tàu thuyền, thông tin về bão, kêu gọi tàu thuyền vào bờ hoặc thoát ra khỏi khu vực nguy hiểm.

- Trung tâm Văn hóa-Thông tin và Thể thao huyện, Công thông tin điện tử huyện chuyên tải thường xuyên cung cấp thông tin các văn bản chỉ đạo của TW, thành phố và huyện về bão trên các hệ thống thông tin chuyên dụng và các phương tiện thông tin đại chúng để nhân dân biết, chủ động phòng tránh.

- Hình thức truyền thông tin từ huyện đến các xã, thị trấn và cộng đồng dân cư:

+ Qua hệ thống truyền thanh của địa phương.

+ Qua loa cầm tay trực tiếp, xe loa tuyên truyền cơ động.

+ Điện thoại cố định, điện thoại di động, fax, máy bộ đàm.

+ Internet: email, zalo, viber, whatsApp, facebook...

- Trung tâm Văn hóa-Thông tin và Thể thao huyện huy động xe phát sóng lưu động sẵn sàng ứng cứu khi có sự cố gián đoạn thông tin liên lạc xảy ra.

#### *1.2.5. Phương án phối hợp chỉ đạo, chỉ huy phòng tránh, ứng phó và TKCN*

(i). Ban Chỉ huy PCTT&TKCN huyện: Chỉ đạo, điều hành ứng phó kịp thời các tình huống thiên tai, bão lụt và các hoạt động thường xuyên về phòng chống và giảm nhẹ thiên tai.

(ii). Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Thường trực BCH PCTT&TKCN huyện) tham mưu cho Ban Chỉ huy PCTT&TKCN huyện điều hành các hoạt động phòng chống và khắc phục hậu quả thiên tai, bão, lũ; phối hợp với Ban Chỉ huy Quân sự huyện, Phòng Kinh tế và Hạ tầng xây dựng phương án huy động chi viện lực lượng xung kích, vật tư, phương tiện cứu hộ đê của huyện.

(iii). Ban Chỉ huy Quân sự huyện: Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan, Phòng Nông nghiệp và PTNT, Phòng Kinh tế và Hạ tầng xây dựng kế hoạch, phương án TKCN trên đất liền; tham mưu giúp Ban Chỉ huy PCTT&TKCN huyện tổ chức trực ban, chỉ huy, điều hành xử lý đối phó với các tình huống khẩn cấp về TKCN trên đất liền. Bố trí lực lượng, phương tiện xung kích của thành phố sẵn sàng hiệp đồng chặt chẽ với lực lượng các địa phương, các ngành tham gia cứu hộ đê và xử lý các tình huống khẩn cấp về thiên tai và TKCN trên đất liền.

(iv). Đoàn Biên phòng Cát Hải, Đoàn Biên phòng Cát Bà: Chủ trì, phối hợp với Trung tâm Phối hợp TKCN hàng hải khu vực I, Cảng vụ Hàng hải Hải Phòng, Cảnh sát biển vùng 1, Công an thành phố ... xây dựng kế hoạch, phương án TKCN trên biển vùng đảo huyện; tham mưu giúp Ban Chỉ huy PCTT&TKCN huyện tổ chức trực ban, chỉ huy điều hành xử lý đối phó với các tình huống khẩn cấp về TKCN trên biển vùng đảo huyện. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tăng cường kiểm tra, nắm chắc số lượng lồng bè NTTS, tàu thuyền, thuyền viên, điều kiện kỹ thuật, trang thiết bị an toàn trên các tàu thuyền trước khi ra khơi, đặc biệt trong thời gian có bão và áp thấp nhiệt đới.

(v). UBND các xã, thị trấn, các cơ quan, đơn vị chủ động xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch, phương án PCTT&TKCN của địa phương, đơn vị mình; xây dựng phương án, kế hoạch cụ thể và chỉ đạo việc kiểm tra, rà soát, tổ chức di dời dân trong vùng trũng, thấp, xung yếu ra khỏi khu vực nguy hiểm khi xảy ra thiên tai;

chuẩn bị lực lượng, vật tư, phương tiện sẵn sàng ứng cứu hộ đê, PCTT&TKCN trên địa bàn quản lý và chi viện cho địa phương khác khi có yêu cầu.

(vi). Các xã, thị trấn phối hợp với các Trạm Đồn Biên phòng tại địa phương kiểm tra, rà soát, nắm chắc số lượng tàu thuyền, thuyền viên hoạt động thủy sản để xử lý các tình huống cứu hộ, cứu nạn khi cần thiết; kiểm soát chặt chẽ phương tiện, trang thiết bị cứu sinh, thông tin liên lạc trước khi ra khơi.

(vii). Công an huyện: Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch, phương án đảm bảo an ninh, trật tự an toàn xã hội khi có thiên tai xảy ra; triển khai các lực lượng, phương tiện và phối hợp với các ban-ngành, đoàn thể cùng Nhân dân bảo vệ an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, các công trình trọng điểm, tài sản của nhân dân, nhà nước và doanh nghiệp; ngăn ngừa, trấn áp các đối tượng xấu lợi dụng khi xảy ra thiên tai, tai nạn, thảm họa để hoạt động phạm tội và có các hành vi vi phạm pháp luật. Huy động lực lượng, vật tư, phương tiện để tham gia phối hợp công tác TKCN, cứu hộ, khắc phục hậu quả và sơ tán, di dời dân khỏi những nơi nguy hiểm.

(viii). Phòng Kinh tế và Hạ tầng: Triển khai phương án phòng chống bão đối với các công trình giao thông, phương án bảo đảm an toàn giao thông vận tải trước và trong bão; phối hợp với Công an huyện và các địa phương phân luồng, điều tiết, chốt chặn các đoạn đường, các khu vực nguy hiểm; phối hợp với Ban Chỉ huy Quân sự huyện trong công tác giải phóng lòng đường phục vụ ứng cứu, TKCN.

(ix). Ban Quản lý Dự án đầu tư xây dựng huyện phối hợp với Công ty QLCTCC và DVĐT Cát Hải: Triển khai phương án phòng chống bão cho các công trình, công trình đang thi công dở dang, các nhà cao tầng, cây xanh, hệ thống điện chiếu sáng, cấp nước; triển khai phương án chống ngập úng.

(x). Tổ viễn thông Cát Hải: Thường xuyên kiểm tra mạng lưới hạ tầng viễn thông; định kỳ bảo trì, bảo dưỡng các trạm thu phát sóng thông tin di động, đảm bảo sẵn sàng đáp ứng yêu cầu về tiếp nhận, xử lý và chuyển tải thông tin chỉ đạo, điều hành công tác Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn trong mọi tình huống.

#### *1.2.6. Phương án huy động nguồn nhân lực ứng phó*

- Ban Chỉ huy Quân sự huyện, Công an huyện huy động lực lượng quân đội, công an thực hiện nhiệm vụ PCTT và thực hiện công tác sơ tán người, phương tiện, tài sản, cứu hộ, cứu nạn, bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội.

- Chủ tịch UBND các xã, thị trấn trong phạm vi thẩm quyền có trách nhiệm huy động tổ chức, hộ gia đình và cá nhân trên địa bàn thực hiện hoạt động PCTT tại địa phương mình.

Tổ chức, cá nhân tình nguyện tham gia hỗ trợ hoạt động PCTT theo sự chỉ huy của người có thẩm quyền.

#### *1.2.7. Phương án huy động vật tư, phương tiện, trang thiết bị, nhu yếu phẩm*

Khi xảy ra thiên tai, Ban Chỉ huy PCTT&TKCN huyện, các ngành và UBND các xã, thị trấn thực hiện ngay biện pháp huy động lực lượng, vật tư, phương tiện dự trữ để TKCN, cứu hộ theo phương châm “4 tại chỗ”. Đồng thời, dự kiến tình huống xấu, phức tạp có thể xảy ra ngoài khả năng xử lý của địa

phương, đơn vị và báo cáo ngay cho cơ quan cấp trên để chi viện, hỗ trợ kịp thời.

Trong tình trạng khẩn cấp, UBND huyện, các xã, thị trấn có trách nhiệm, thẩm quyền huy động lực lượng, vật tư, phương tiện hiện có của địa phương và động viên nhân dân đóng góp nhân lực, vật lực tham gia ứng phó thiên tai.

#### 1.2.8. Phương án khắc phục hậu quả

- Chủ tịch UBND các xã, thị trấn chỉ huy trực tiếp và huy động nguồn lực theo thẩm quyền để ứng phó thiên tai; chịu trách nhiệm thực hiện chỉ huy, chỉ đạo của các cơ quan chỉ đạo PCTT cấp trên.

- Các lực lượng địa phương phối hợp với các lực lượng vũ trang, ban, ngành tiếp tục công tác ứng cứu, TKCN, cấp cứu người bị nạn.

- Huy động khẩn cấp và tuân thủ quyết định chỉ đạo, huy động khẩn cấp về nhân lực, vật tư, phương tiện, trang thiết bị, nhu yếu phẩm theo yêu cầu của cấp trên để kịp thời ứng phó và cứu trợ khẩn cấp.

- Các xã, thị trấn thông tin khẩn cấp cho cấp trên về tình hình ứng cứu, TKCN và yêu cầu ứng cứu, TKCN khi vượt quá khả năng.

- Huyện thông tin khẩn cấp cho Thành phố về tình hình ứng cứu, TKCN và yêu cầu ứng cứu, TKCN khi vượt quá khả năng.

- Tập trung khắc phục giao thông, giải phóng lòng đường ngay sau khi bão suy yếu để đảm bảo hoạt động của công tác TKCN, cấp cứu người bị nạn. Có phương án đảm bảo an toàn giao thông sau bão.

- Nhanh chóng thống kê thiệt hại, xác định nhu cầu cứu trợ báo cáo cấp trên.

- Bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội, bảo vệ tài sản của nhân dân và nhà nước.

- Tổ chức đưa người sơ tán trở về nhà an toàn.

- Tổ chức cứu trợ khẩn cấp: hỗ trợ lương thực, thực phẩm, nước uống, thuốc chữa bệnh, nhu yếu phẩm, bố trí chỗ ở tạm cho các hộ mất nhà cửa hoặc bị hư hỏng nặng.

- Huy động lực lượng, phương tiện, vật tư, nhu yếu phẩm, tổ chức khắc phục hậu quả:

+ Chăm sóc, điều trị người bị thương.

+ Thăm hỏi, động viên các gia đình có người tử nạn, bị nạn.

+ Khôi phục điện, nước, giao thông, viễn thông.

+ Vệ sinh môi trường, phòng chống dịch bệnh.

+ Khôi phục nhà cửa, cơ sở hạ tầng, y tế, giáo dục, Hạ tầng Thông tin truyền thông, thủy lợi, tàu thuyền, thủy sản, cây xanh, cơ sở sản xuất, hỗ trợ nông dân khôi phục và tổ chức sản xuất nông nghiệp...ưu tiên các khu vực bị thiệt hại nặng, vùng trọng yếu.

+ Cảnh báo những nguy hiểm để người dân cảnh giác, đề phòng khi khắc phục hậu quả và trường hợp có mưa lũ sau bão.

- Tổ chức bình ổn thị trường.

- Vận động, tiếp nhận và phân phối kịp thời các nguồn hỗ trợ từ các tổ

chức, cá nhân trong và ngoài nước cứu trợ về lương thực, thực phẩm, thuốc men, hỗ trợ kinh phí cho người dân bị thiệt hại.

- Tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền về tình hình thiệt hại và kết quả triển khai công tác khắc phục hậu quả bão tại địa phương.

## **2. Phương án ứng phó với ngập lụt**

### **2.1. Rủi ro thiên tai cấp 1**

(i) *Cấp huyện:*

- Chỉ đạo, thực hiện công tác trực ban, theo dõi chặt chẽ diễn biến của mưa lớn gây ngập lụt; thông tin, chỉ đạo từ BCĐQG về PCTT và công điện của thành phố;

- Chỉ đạo công tác phòng, tránh ứng phó với ngập lụt:

+ Nội dung về truyền thông tới cấp huyện, xã;

+ Nội dung về ứng phó đảm bảo an toàn cho người trong vùng bị ảnh hưởng của lũ, ngập lụt;

+ Nội dung về ứng phó đối với dân cư vùng ngập lụt nhất là đối với các đối tượng dễ bị tổn thương như trẻ em, người già, người dân mưu sinh trong vùng lụt như không vớt củi, không đi qua các vùng trũng thấp, vùng dòng nước chảy xiết, vùng ngập lụt, trẻ em

+ Nội dung ứng phó đối với các hoạt động sản xuất mùa màng;

+ Nội dung ứng phó đối với các khu NTTS trong vùng bị ngập lụt,...

+ Hướng dẫn người dân các biện pháp ứng phó với ngập lụt trên các phương tiện truyền thông;

- Chỉ đạo các đơn vị sẵn sàng lực lượng để cứu hộ cứu nạn khi có yêu cầu.

(ii) *Cấp xã:*

- Thực hiện các công điện, thông báo, chỉ đạo của cấp trên;

- Thực hiện các phương án ứng phó về:

+ Thông tin truyền thông về ngập lụt;

+ Kiểm tra, rà soát các hoạt động sinh hoạt và sản xuất của người dân vùng ngập lụt;

+ Phối hợp với các lực lượng dân quân tự vệ, xung kích cấp xã để kiểm tra, rà soát các khu vực ngầm tràn, vùng trũng thấp, hạ lưu các lưu vực sông, rạch; các trọng điểm đối với các công trình phòng chống lụt.

### **2.2. Rủi ro thiên tai cấp 2**

#### **2.2.1. Công tác chỉ đạo chỉ huy**

Công tác chỉ đạo chỉ huy sẽ được thực hiện ở các cấp (huyện, xã). Nội dung chỉ đạo gồm:

- Chỉ đạo công tác trực ban 24/24h để theo dõi, nắm bắt thông tin, truyền tải thông tin và xử lý các tình huống khi xảy ra sự cố.

- Chỉ đạo công tác thông tin truyền thông về thiên tai: thông báo trên các phương tiện truyền thông về thông tin mưa lũ, ngập lụt; vùng bị ảnh hưởng, những cảnh báo, dự báo về loại hình thiên tai này.

- Chỉ đạo công tác phòng, tránh: Tiếp tục chỉ đạo bằng các công điện, thông

báo, văn bản chỉ đạo các huyện, xã và các cơ quan có liên quan tổ chức phòng, tránh ứng phó với lũ, ngập lụt.

- Chỉ đạo công tác đảm bảo an toàn cho người dân (theo từng cấp):

+ Đảm bảo an toàn cho dân ở vùng trũng thấp, vùng bãi sông ngoài đê, vùng có nguy cơ bị sạt lở;

+ Đảm bảo an toàn cho việc đi lại của người dân ở vùng lũ, ngập lụt.

- Chỉ đạo công tác kiểm tra, rà soát phát hiện các sự cố công trình:

+ Tuần tra canh gác đê, phát hiện kịp thời các sự cố về công trình đê, kè;

+ Tổ chức thực hiện xử lý giờ đầu đối với hệ thống đê điều theo phương châm “4 tại chỗ”.

- Chỉ đạo công tác cứu hộ, cứu nạn, tìm kiếm người, phương tiện bị mất tích,...

- Chỉ đạo, chỉ huy các lực lượng ứng phó tại các khu vực trũng thấp, ngập sâu để chủ động kiểm soát người, phương tiện đi qua các khu vực nguy hiểm;

- Chỉ đạo công tác đảm bảo an toàn nhà cửa, cơ sở hạ tầng và các biện pháp bảo vệ sản xuất:

+ Hướng dẫn, kiểm tra việc dọn dẹp, kê cao đồ đạc trong nhà cửa khi bị ngập lũ;

+ Hướng dẫn thu hoạch mùa màng đối với khu vực ngập lụt;

+ Rà soát, xác định các khu vực bị ảnh hưởng; xác định các hộ cần phải sơ tán nếu bị ngập lụt cao, đặc biệt là dân các vùng ngoài đê, vùng trũng thấp, vùng hạ lưu hồ chứa xả lũ,...., chú trọng đến các đối tượng dễ bị tổn thương, người già, trẻ em, người khuyết tật,....

- Phân công nhiệm vụ cho các cơ quan, sở ngành theo chức năng nhiệm vụ và lĩnh vực quản lý; xác định rõ vai trò chỉ huy thích hợp theo từng tình huống;

- Chỉ đạo công tác cứu hộ cứu nạn trong ứng phó với bão: Tổ chức và duy trì hoạt động của cơ quan thường trực TKCN ở các cấp;

(i) Cấp huyện:

- Thực hiện công tác trực ban, theo dõi chặt chẽ diễn biến của lũ, ngập lụt;

- Thực hiện các công điện của Thành phố và BCD;

- Chỉ đạo các đơn vị, ban ngành và các xã trong phạm vi quản lý thực hiện công tác cảnh báo về lũ, ngập lụt và các biện pháp ứng phó;

- Chỉ đạo công tác phòng, tránh ứng phó với lũ, ngập lụt;

+ Thực hiện di dời, sơ tán dân (trong vùng bị ngập sâu, lũ lên cao);

+ Công tác đảm bảo an ninh, an toàn khu vực di dời;

+ Công tác đảm bảo an toàn nhà cửa, công trình cơ sở hạ tầng khu vực bị ảnh hưởng;

- Chỉ đạo rà soát, kiểm tra và hướng dẫn đối với các hoạt động, sinh hoạt của người dân để đảm bảo không bị thiệt hại xảy ra;

- Chỉ đạo công tác đảm bảo an toàn khu vực trũng thấp, khu vực thường xảy ra sự cố; các công trình trọng điểm;

- Chỉ đạo các đơn vị sẵn sàng lực lượng để cứu hộ cứu nạn khi có yêu cầu.

(ii) *Cấp xã:*

- Thực hiện các công điện, thông báo, chỉ đạo của cấp trên;
- Thực hiện các PAUP về:
  - + Thông tin các biện pháp ứng phó với lũ, ngập lụt;
  - + Chỉ đạo các thôn, xã thực hiện công tác đảm bảo an toàn cho người và các hoạt động trên địa bàn đảm bảo an toàn khi bị lũ, ngập lụt;
  - + Cử người canh gác tại các các khu vực trũng thấp, các khu vực có nguy cơ cao bị ảnh hưởng để kịp thời ứng phó;
  - + Cử người kiểm soát hoạt động vớt củi, tắm sông, đi qua khu vực ngập sâu, ngầm tràn hoặc đi qua dòng chảy lũ;
  - + Thực hiện các biện pháp hỗ trợ dân vùng lũ như trông trẻ tập trung, giám sát việc đi lại của người dân, của trẻ em,...
  - + Đảm bảo lương thực, nhu yếu phẩm cho người dân, nhất là vùng bị chia cắt bởi lũ.
- Huy động lực lượng trong thôn, xóm để hỗ trợ di dời dân đến nơi an toàn khi có yêu cầu;
- Chỉ đạo công tác đảm bảo an toàn nơi sơ tán và nơi dân đi sơ tán.

**2.2.2. Công tác huy động lực lượng, phương tiện tại chỗ**

Công tác huy động lực lượng, phương tiện tại chỗ cũng được xây dựng cho từng cấp (huyện, xã), với các nội dung chính sau:

- Xác định đối tượng, số lượng cụ thể của từng lực lượng để có kế hoạch huy động, sử dụng (đội thanh niên xung kích, dân quân tự vệ, tổ dân quân tự quản, công an, quân đội,...);
- Xác định các loại phương tiện, vật tư của huyện, xã, các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đóng trên địa bàn để có thể huy động, trưng dụng trong trường hợp cần thiết (danh sách, số lượng, vị trí,...).
- Công việc cần giao cho các lực lượng đã huy động bao gồm:
  - + Giúp dân thu hoạch mùa vụ;
  - + Hỗ trợ sơ tán dân khu vực bị ngập lụt, khu vực ngoài đê khi lũ lên cao;
  - + Hướng dẫn người dân chuẩn bị các lương thực, thực phẩm để đủ ăn cho các ngày bị ngập lụt, kê cao đồ đạc quan trọng trong nhà;
  - + Tuần tra, túc trực tại các khu vực trũng thấp, các công trình PCTT;
  - + Hướng dẫn đi lại của người dân trong vùng lũ;
  - + Chủ động dừng các hoạt động trên sông khi thấy không an toàn;
  - + Kiểm tra các thiết bị điện; di dời các tài sản, lương thực ra khỏi nơi có nguy cơ bị ngập;
- Chuẩn bị phương tiện và lực lượng để tìm kiếm người bị lũ cuốn trôi;
- Lên phương án cứu hộ, cứu nạn trong ứng phó thiên tai;
- + Lực lượng, phương tiện cần huy động;

+ Các nhiệm vụ cần thực hiện (cấp cứu kịp thời các đối tượng gặp nguy hiểm; tìm kiếm người, phương tiện mất tích; lập các trạm cấp cứu tạm thời hoặc trung dụng có thời hạn trụ sở cơ quan, trường học, cơ sở y tế tại khu vực đang xảy ra thiên tai để tiếp nhận cấp cứu người bị nạn; huy động nguồn lực để tham gia cứu chữa người bị nạn,...);

- Bố trí lực lượng chốt chặn, chủ động cấm người và phương tiện tham gia giao thông qua các khu vực nguy hiểm như: các tuyến đường, cầu, ngầm, tràn bị ngập sâu hoặc mất an toàn do mưa, lũ gây ra; các khu vực có nguy cơ sạt lở đất do mưa lũ hoặc dòng chảy lớn...;

- Bố trí các lực lượng để thực hiện nhiệm vụ cứu hộ, cứu nạn và tìm kiếm người, phương tiện, cơ sở hạ tầng bị thiệt hại.

### 2.2.3. Công tác vật tư, hậu cần tại chỗ

- Xác định các loại vật tư có thể trung dụng để ứng phó với lũ, ngập lụt: Vật tư dùng để xử lý sự cố các công trình, đặc biệt là các hệ thống đê, kè, cống và xử lý sạt lở, công trình giao thông,...;

- Tiếp tục tuần tra, túc trực tại các điểm xung yếu trên địa bàn; Trong trường hợp phát sinh tình huống khẩn cấp thì tích cực ứng phó, hỗ trợ nhân dân ứng phó;

- Bổ sung, dự trữ lương thực, nhu yếu phẩm từ những người dân;

- Xác định lực lượng, phương tiện của các đơn vị để huy động, trung dụng khi cần thiết (thành phần lực lượng/số lượng bao nhiêu/phương tiện gì/vị trí tập kết của phương tiện);

- Phân công nhiệm vụ cụ thể cho các lực lượng, các sở ngành và địa phương;

- Theo dõi chặt chẽ tình hình mưa, lũ, ngập lụt để thông báo cho dân vùng bị ảnh hưởng chủ động các biện pháp phòng tránh. Tùy vào tình hình cụ thể để tổ chức, hướng dẫn sơ tán dân, tài sản đến nơi an toàn; chuẩn bị các phương án về an ninh trật tự, thông tin liên lạc, phân luồng giao thông, vật tư nhu yếu phẩm khi có yêu cầu;

- Tổ chức đảm bảo an toàn sản xuất: thu hoạch lúa, hoa màu đã đến vụ;

- Tổ chức tìm kiếm, cứu hộ, cứu nạn khi xảy ra các sự cố:

+ Sơ tán người ra khỏi khu vực nguy hiểm;

+ Cấp cứu kịp thời các đối tượng bị thương;

+ Tìm kiếm các phương tiện và người bị mất tích;

+ Trung dụng các cơ sở vật chất hiện có để tiếp nhận các trường hợp bị nạn;

+ Huy động thuốc men để tham gia cấp cứu người bị nạn;

+ Cấp phát lương thực, thực phẩm, thuốc chữa bệnh,...

## 2.3. Rủi ro thiên tai cấp 3

### 2.3.1. Công tác chỉ đạo chỉ huy

Công tác chỉ đạo chỉ huy sẽ được thực hiện ở các cấp (huyện, xã). Nội dung chỉ đạo gồm:



- Chỉ đạo công tác trực ban 24/24h để theo dõi, nắm bắt thông tin, truyền tải thông tin và xử lý các tình huống khi xảy ra sự cố;

- Chỉ đạo công tác thông tin truyền thông về thiên tai: thông báo trên các phương tiện truyền thông về tin lũ, tình hình ngập lụt và những vùng bị ảnh hưởng, những cảnh báo, dự báo về loại hình thiên tai này; thông tin các biện pháp, chỉ đạo đến người dân ở khu vực bị ảnh hưởng; tuyên truyền, hướng dẫn các biện pháp phòng tránh, ứng phó;

- Chỉ đạo công tác phòng, tránh: Tiếp tục chỉ đạo bằng các công điện, thông báo, văn bản chỉ đạo của huyện, xã và các cơ quan có liên quan tổ chức phòng, tránh ứng phó với lũ, ngập lụt;

- Chỉ đạo công tác đảm bảo an toàn cho người dân, hoạt động sinh hoạt, sản xuất của người dân ở vùng lũ, ngập lụt:

+ Rà soát, xác định các khu vực bị ảnh hưởng;

+ Hướng dẫn việc đi lại của người dân trong vùng lũ;

+ Kiểm soát các hoạt động sản xuất, sinh hoạt của người dân:

- Chỉ đạo công tác sơ tán dân (theo từng cấp): Xác định các hộ cần phải sơ tán nếu xảy ra ngập lụt (số hộ/số nhân khẩu), chú trọng đến các đối tượng dễ bị tổn thương, người già, trẻ em, người khuyết tật,....

+ Số hộ dân khu vực vùng trũng thấp, sạt lở phải sơ tán;

+ Số hộ dân sống trong khu vực đê bồi;

+ Cấm các hoạt động vớt củi trên sông.

- Tổ chức các đoàn kiểm tra, rà soát các công trình xung yếu

+ Cử cán bộ trực tiếp kiểm tra việc tuần tra, canh gác đê theo cấp báo động;

+ Sẵn sàng các phương án để hộ đê, ứng phó với ngập lụt;

- Phân công nhiệm vụ cho các cơ quan, sở ngành theo chức năng nhiệm vụ và lĩnh vực quản lý; xác định rõ vai trò chỉ huy thích hợp theo từng tình huống;

- Chỉ đạo công tác cứu hộ cứu nạn trong ứng phó với lũ, ngập lụt: Tổ chức và duy trì hoạt động của cơ quan thường trực tìm kiếm cứu nạn ở các cấp;

- Tiếp tục công tác trực ban, theo dõi sát diễn biến mưa lũ và tình hình đê điều;

- Chỉ đạo công tác đảm bảo an toàn các công trình PCTT;

- Chỉ đạo các xã, thị trấn tiến hành sơ tán dân ở các vùng bị lũ, ngập lụt;

- Chỉ đạo công tác đảm bảo an toàn sản xuất;

- Chỉ đạo công tác đảm bảo an toàn giao thông, thông tin liên lạc,....

- Chỉ đạo công tác TKCN trong ứng phó với lũ.

(i) Cấp huyện:

- Thực hiện công tác trực ban, theo dõi chặt chẽ diễn biến của lũ, ngập lụt;

- Thực hiện các công điện của thành phố và BCD;

- Chỉ đạo các đơn vị, ban ngành và các xã trong phạm vi quản lý thực hiện công tác cảnh báo về lũ, ngập lụt và các biện pháp ứng phó;

- Chỉ đạo công tác phòng, tránh ứng phó với lũ, ngập lụt:

- + Thực hiện di dời, sơ tán dân;
- + Công tác đảm bảo an ninh, an toàn khu vực di dời;
- + Công tác đảm bảo an toàn nhà cửa, công trình cơ sở hạ tầng khu vực bị ảnh hưởng;
  - Chỉ đạo rà soát, kiểm tra và hướng dẫn đối với các hoạt động, sinh hoạt của người dân để đảm bảo không bị thiệt hại xảy ra;
  - Chỉ đạo công tác đảm bảo an toàn khu vực trũng thấp, khu vực thường xảy ra sự cố; các công trình trọng điểm;
  - Chỉ đạo các đơn vị sẵn sàng lực lượng để cứu hộ cứu nạn khi có yêu cầu.

*(ii) Cấp xã:*

- Thực hiện các công điện, thông báo, chỉ đạo của cấp trên;
- Thực hiện các PAUP về:
  - + Thông tin các biện pháp ứng phó về lũ, ngập lụt;
  - + Chỉ đạo các thôn, xã thực hiện công tác đảm bảo an toàn cho người và các hoạt động trên địa bàn đảm bảo an toàn trong vùng ngập lụt;
  - + Cử người canh gác tại các khu vực trũng thấp, các khu vực có nguy cơ cao bị ảnh hưởng để kịp thời ứng phó;
  - + Thực hiện di dời, sơ tán dân;
  - + Thực hiện các biện pháp cưỡng chế khi không thực hiện lệnh;
  - + Hỗ trợ quá trình sơ tán;
  - + Đảm bảo lương thực, nhu yếu phẩm tại nơi sơ tán.
- Huy động lực lượng trong thôn, xóm để hỗ trợ di dời dân đến nơi an toàn;
- Chỉ đạo công tác đảm bảo an toàn nơi sơ tán và nơi dân đi sơ tán;
- Chủ động dừng các hoạt động trên sông khi thấy không an toàn;

**2.3.2. Công tác huy động lực lượng, phương tiện tại chỗ**

Công tác chỉ huy động lực lượng, phương tiện tại chỗ cũng được xây dựng cho từng cấp (huyện, xã), với các nội dung chính sau:

- Giao nhiệm vụ cho từng đơn vị, lực lượng để sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ;
- Chuẩn bị phương tiện, vật tư của huyện/xã, thị trấn các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đóng trên địa bàn để có thể huy động, trưng dụng trong trường hợp cần thiết (danh sách, số lượng, vị trí,...).
- Công việc cần giao cho các lực lượng đã huy động bao gồm:
  - + Tuần tra canh gác đê; tổ chức thực hiện phương án hộ đê; phương án đảm bảo an toàn hồ chứa;
  - + Hỗ trợ, giúp dân sơ tán dân vùng bị ngập lụt nặng (nêu cụ thể các xã bị ngập nặng cần phải sơ tán);
  - + Hỗ trợ dân thu hoạch lúa, hoa màu; di chuyển các lồng bè NTTS đến nơi an toàn;
  - + Tổ chức cắm biển báo, bố trí lực lượng ứng trực chốt, chặn, cấm người, phương tiện qua lại ở những đoạn đường bị ngập và những nơi có dòng chảy xiết;

+ Kiểm tra các thiết bị điện; di dời các tài sản, lương thực ra khỏi nơi có nguy cơ bị ngập;

+ Đảm bảo an ninh trật tự tại nơi sơ tán đến, đảm bảo an ninh khu vực dân đi sơ tán; phương án đảm bảo thông tin liên lạc được thông suốt phục vụ quá trình chỉ đạo điều hành; đảm bảo phương án cấp điện, vật tư, nhu yếu phẩm và các vật dụng khác để thực hiện;

+ Sẵn sàng cứu hộ, cứu nạn: tổ chức tìm kiếm người, phương tiện bị nạn; cứu chữa người bị thương; lập các trạm cấp cứu tạm thời hoặc trung dụng có thời hạn các trụ sở, cơ quan, trường học, bệnh viện để tiếp nhận cứu người;

+ Hỗ trợ trông giữ tập trung; kiểm soát thường xuyên trẻ em để không đi ra các khu vực nguy hiểm.

### **2.3.3. Công tác vật tư, hậu cần tại chỗ**

- Xác định các loại vật tư có thể trung dụng để đối phó với lũ, ngập lụt:

+ Vật tư dùng để xử lý sự cố các công trình trọng điểm, công trình PCTT, đặc biệt là các sự cố về đê điều, kè công, công trình phòng chống sạt lở, công trình giao thông,...

+ Vật tư, lương thực hỗ trợ cho các khu vực bị có thể bị chia cắt.

- Tiếp tục tuần tra, túc trực tại các điểm xung yếu trên địa bàn; Trong trường hợp phát sinh tình huống khẩn cấp thì tích cực ứng phó, hỗ trợ nhân dân ứng phó;

- Bổ sung, dự trữ lương thực, nhu yếu phẩm từ những người dân;

- Đảm bảo hậu cần từ nguồn dự trữ của chính quyền và nhân dân tại nơi sơ tán;

- Đảm bảo vật tư, phương tiện, trang thiết bị, nhu yếu phẩm phục vụ phòng chống lũ và ngập lụt:

+ Thống kê vật tư, phương tiện, trang thiết bị cứu hộ, cứu nạn của các đơn vị và địa phương; Phân giao nhiệm vụ cho các đơn vị, địa phương sẵn sàng nhận nhiệm vụ khi có lệnh điều động;

+ Phân giao nhiệm vụ cho các đơn vị, địa phương bị ảnh hưởng chuẩn bị lương thực như gạo, mì tôm, nước uống và các nhu yếu phẩm khác,... phục vụ công tác hậu cần ứng phó với lũ, ngập lụt;

+ Chỉ đạo các doanh nghiệp trong lĩnh vực thương mại dự trữ hàng hóa thiết yếu; chủ yếu là mì gói, lương khô, nước uống đóng chai, lương thực xăng dầu... sẵn sàng cung cấp cho các vùng bị chia cắt bởi lũ và ngập lụt kéo dài;

+ Chuẩn bị các nhu yếu phẩm về cơ sở thuốc, hóa chất, dụng cụ y tế để sẵn sàng cung ứng khi có lệnh điều động. Phân giao nhiệm vụ cho các đơn vị trên các địa bàn sẵn sàng cung cấp khi có yêu cầu.

- Sẵn sàng vật tư để ứng phó khi có sự cố xảy ra đối với các công trình PCTT, đê điều;

- Sẵn sàng lương thực, thuốc chữa bệnh, nước uống và nhu yếu phẩm khác tại khu vực bị chia cắt, khu vực ngập lụt nghiêm trọng;

- Sẵn sàng lực lượng, phương tiện để triển khai phương án cứu hộ, cứu nạn.

### **2.4. Rủi ro thiên tai cấp 4**

#### 2.4.1. Công tác chỉ đạo chỉ huy

Công tác chỉ đạo chỉ huy sẽ được thực hiện ở các cấp (huyện, xã). Nội dung chỉ đạo gồm:

- Chỉ đạo công tác trực ban 24/24h để theo dõi, nắm bắt thông tin, truyền tải thông tin và xử lý các tình huống khi xảy ra sự cố;

- Chỉ đạo công tác thông tin truyền thông về thiên tai: thông báo trên các phương tiện truyền thông về tin lũ, tình hình ngập lụt và những vùng bị ảnh hưởng, những cảnh báo, dự báo về loại hình thiên tai này; thông tin các biện pháp, chỉ đạo đến người dân ở khu vực bị ảnh hưởng; tuyên truyền, hướng dẫn các biện pháp phòng tránh, ứng phó;

- Chỉ đạo công tác phòng, tránh: Tiếp tục chỉ đạo bằng các công điện, thông báo, văn bản chỉ đạo các huyện, xã và các cơ quan có liên quan tổ chức phòng, tránh ứng phó với lũ, ngập lụt;

- Lập BCD tiền phương đi kiểm tra tại các khu vực bị ảnh hưởng;

- Chỉ đạo công tác đảm bảo an toàn cho người dân, hoạt động sinh hoạt, sản xuất của người dân ở vùng lũ, ngập lụt:

- + Sơ tán dân: Ra lệnh sơ tán dân khu vực bị ngập lụt, khu vực lân cận bị ảnh hưởng; tập trung triển khai biện pháp bảo đảm an toàn cho người, đặc biệt đối tượng dễ bị tổn thương trong tình huống thiên tai khẩn cấp;

- + Xác định dân khu vực vùng trũng thấp, sạt lở phải sơ tán;

- + Xác định dân sống trong khu vực đê bổi;

- + Đảm bảo hoạt động sản xuất hỗ trợ dân thu hoạch lúa, hoa màu; các diện tích nuôi trồng thủy, hải sản, bảo vệ bờ bao các ao, hồ...

- + Đảm bảo an toàn đi lại của người dân trong vùng ngập lũ.

- Tổ chức các đoàn kiểm tra, rà soát các công trình xung yếu

- + Cử cán bộ trực tại các khu vực xung yếu, trọng điểm; tổ chức tuần tra canh gác đê theo cấp báo động;

- + Sẵn sàng các phương án đề hộ đê, ứng phó với sự cố đê điều;

- Phân công nhiệm vụ cho các cơ quan, sở ngành theo chức năng nhiệm vụ và lĩnh vực quản lý; xác định rõ vai trò chỉ huy thích hợp theo từng tình huống;

- Chỉ đạo công tác cứu hộ cứu nạn trong ứng phó với lũ, ngập lụt: Tổ chức và duy trì hoạt động của cơ quan thường trực tìm kiếm cứu nạn ở các cấp;

- Tổ chức thực hiện phương án đảm bảo an ninh trật tự tại nơi sơ tán đến, đảm bảo an ninh khu vực dân đi sơ tán; phương án đảm bảo thông tin liên lạc được thông suốt phục vụ quá trình chỉ đạo điều hành; đảm bảo phương.

##### (i) Cấp huyện:

- Thực hiện công tác trực ban, theo dõi chặt chẽ diễn biến của lũ, ngập lụt;

- Thực hiện các công điện của thành phố và BCD;

- Chỉ đạo các đơn vị, ban ngành và các xã, thị trấn trong phạm vi quản lý thực hiện công tác cảnh báo về lũ, ngập lụt và các biện pháp ứng phó;

- Chỉ đạo công tác phòng, tránh ứng phó với lũ, ngập lụt:

- + Thực hiện di dời, sơ tán dân;
- + Cung cấp lương thực kịp thời cho các hộ trong vùng bị chia cắt;
- + Công tác đảm bảo an ninh, an toàn khu vực di dời;
  - Chỉ đạo rà soát, kiểm tra và hướng dẫn đối với các hoạt động, sinh hoạt của người dân khu vực ngập lụt;
  - Chỉ đạo công tác đảm bảo an toàn khu vực trũng thấp, khu vực thường xảy ra sự cố; các công trình trọng điểm;
  - Chỉ đạo các đơn vị sẵn sàng lực lượng để cứu hộ cứu nạn khi có yêu cầu.

*(ii) Cấp xã:*

- Thực hiện các công điện, thông báo, chỉ đạo của cấp trên;
- Thực hiện các PAUP về:
  - + Thông tin các biện pháp ứng phó về lũ, ngập lụt;
  - + Triển khai lực lượng xung kích PCTT để hỗ trợ người dân;
  - + Chỉ đạo các thôn, xã thực hiện công tác đảm bảo an toàn cho người và các hoạt động trên địa bàn đảm bảo an toàn trong vùng ngập lụt;
  - + Cử người canh gác tại các khu vực trũng thấp, các khu vực có nguy cơ cao bị ảnh hưởng để kịp thời ứng phó;
  - + Thực hiện các biện pháp cưỡng chế khi không thực hiện lệnh;
  - + Hỗ trợ quá trình sơ tán, di dời dân;
  - + Cung cấp lương thực tại khu vực sơ tán tập trung.
  - Huy động lực lượng trong thôn, xóm để hỗ trợ di dời dân đến nơi an toàn;
  - Kiểm soát các hoạt động ở trên sông, khu vực ngoài đê, khu vực ngập lụt.

**2.4.2. Công tác huy động lực lượng, phương tiện tại chỗ**

Công tác chỉ huy động lực lượng, phương tiện tại chỗ cũng được xây dựng cho từng cấp (thành phố, huyện, xã), với các nội dung chính sau:

- Giao nhiệm vụ cho từng đơn vị, lực lượng để sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ;
- Chuẩn bị phương tiện, vật tư của huyện/xã, thị trấn, các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đóng trên địa bàn để có thể huy động, trưng dụng trong trường hợp cần thiết (danh sách, số lượng, vị trí,...).
- Công việc cần giao cho các lực lượng đã huy động bao gồm: *Xem tại mục 2.3.2.*

**2.4.3. Công tác vật tư, hậu cần tại chỗ**

- Xác định các loại vật tư có thể trưng dụng để ứng phó với lũ, ngập lụt;
  - + Vật tư dùng để xử lý sự cố các công trình, đặc biệt là các hệ thống đê, các sự cố về đê điều, kè công, công trình phòng chống sạt lở, công trình giao thông,...;
  - + Vật tư, lương thực hỗ trợ cho các khu vực bị có thể bị chia cắt.
  - Tiếp tục tuần tra, túc trực tại các điểm xung yếu trên địa bàn; Trong trường hợp phát sinh tình huống khẩn cấp thì tích cực đối phó, hỗ trợ nhân dân đối phó;
  - Bổ sung, dự trữ lương thực, nhu yếu phẩm từ những người dân;

- Đảm bảo hậu cần từ nguồn dự trữ của chính quyền và nhân dân tại nơi sơ tán;
- Đảm bảo vật tư, phương tiện, trang thiết bị, nhu yếu phẩm phục vụ phòng chống lũ và ngập lụt:

+ Thống kê vật tư, phương tiện, trang thiết bị cứu hộ, cứu nạn của các đơn vị và địa phương; Phân giao nhiệm vụ cho các đơn vị, địa phương sẵn sàng nhận nhiệm vụ khi có lệnh điều động;

+ Phân giao nhiệm vụ cho các đơn vị, địa phương bị ảnh hưởng chuẩn bị các lượng thực như gạo, mì tôm, nước uống và các nhu yếu phẩm khác,... phục vụ công tác hậu cần ứng phó với lũ, ngập lụt;

+ Chỉ đạo các doanh nghiệp trong lĩnh vực thương mại triển khai dự trữ hàng hóa thiết yếu; chủ yếu là mì gói, lương khô, nước uống đóng chai, lương thực xăng dầu... sẵn sàng cung cấp cho các vùng bị chia cắt bởi lũ và ngập lụt kéo dài;

+ Chuẩn bị các nhu yếu phẩm về cơ sở thuốc, hóa chất, dụng cụ y tế để sẵn sàng cung ứng khi có lệnh điều động. Phân giao nhiệm vụ cho các đơn vị trên các địa bàn sẵn sàng cung cấp khi có yêu cầu;

- Sẵn sàng vật tư để ứng phó khi có sự cố xảy ra đối với các công trình PCTT, đê điều;

- Sẵn sàng lương thực, thuốc chữa bệnh, nước uống và nhu yếu phẩm khác tại khu vực bị chia cắt, khu vực ngập lụt nghiêm trọng;

- Sẵn sàng lực lượng, phương tiện để triển khai phương án cứu hộ, cứu nạn;

- Huy động khẩn cấp và tuân thủ quyết định chỉ đạo, huy động khẩn cấp về nhân lực, vật tư, phương tiện trang thiết bị, nhu yếu phẩm để kịp thời ứng phó với thiên tai.

### **2.5. Rủi ro thiên tai cấp 5**

Đối với lũ, ngập lụt có cấp độ RRTT là cấp độ 5 cần lập PAUP với lũ lớn vượt tần suất thiết kế theo hướng dẫn.

## **3. Phương án ứng phó với mưa lớn**

### **3.1. Đối với mưa lớn cấp độ rủi ro thiên tai cấp 1**

#### **3.1.1. Cấp huyện**

- Chỉ đạo, thực hiện công tác trực ban, theo dõi chặt chẽ diễn biến của mưa lũ, thông tin, chỉ đạo từ BCĐQG về PCTT và công điện của thành phố;

- Chỉ đạo công tác phòng, tránh ứng phó với mưa lớn:

+ Thông tin truyền thông tới cấp xã;

+ Ứng phó đảm bảo an toàn cho người trong vùng bị ảnh hưởng của mưa lớn;

+ Ứng phó đối với các hoạt động sản xuất nông nghiệp, thủy hải sản,...;

+ Ứng phó đối với các khu NTTS trong vùng bị lũ và ngập lụt,...

+ Hướng dẫn các biện pháp ứng phó với mưa lớn trên các phương tiện truyền thông;

- Chỉ đạo các đơn vị sẵn sàng lực lượng để cứu hộ cứu nạn khi có yêu cầu.

#### **3.1.2. Cấp xã**

- Thực hiện các công điện, thông báo, chỉ đạo của cấp trên;
- Thực hiện các PAUP:
  - + Thông tin truyền thông về mưa lớn;
  - + Triển khai lực lượng xung kích PCTT để hỗ trợ người dân.
  - + Thông tin, cảnh báo tời bà con và nhân dân về tình hình mưa, các sự cố có thể xảy ra do mưa lớn,...
  - + Kiểm tra, rà soát các hoạt động sinh hoạt và sản xuất của người dân vùng mưa lớn;
  - + Phối hợp với các lực lượng dân quân tự vệ, xung kích cấp xã để kiểm tra, rà soát các khu vực ngầm tràn, vùng trũng thấp; các trọng điểm đối với các công trình phòng chống lũ.

### **3.2. Đối với mưa lớn cấp độ rủi ro thiên tai cấp 2**

#### **3.2.1. Công tác chỉ đạo chỉ huy**

Công tác chỉ đạo chỉ huy sẽ được thực hiện ở các cấp (huyện, xã). Nội dung chỉ đạo gồm:

- Chỉ đạo công tác trực ban 24/24h để theo dõi, nắm bắt thông tin, truyền tải thông tin và xử lý các tình huống khi xảy ra sự cố;
- Chỉ đạo công tác thông tin truyền thông về thiên tai: thông báo trên các phương tiện truyền thông về tin mưa lũ và cảnh báo mưa, lũ, ngập lụt và những vùng bị ảnh hưởng, những cảnh báo, dự báo về loại hình thiên tai này; thông tin các biện pháp, chỉ đạo đến người dân ở khu vực bị ảnh hưởng; tuyên truyền, hướng dẫn các biện pháp phòng tránh, ứng phó;
- Chỉ đạo công tác đảm bảo tiêu thoát lũ, ngập úng tại các vùng trũng thấp; phương án phòng chống lũ đảm bảo an toàn cho hạ du, đặc biệt là hệ thống đê điều, các khu tập trung dân cư ở ven đê, khu vực thấp trũng, vùng có nguy cơ cao xảy ra sạt lở đất để sẵn sàng triển khai ứng phó;
- Chỉ đạo công tác phòng, tránh: Tiếp tục chỉ đạo bằng các công điện, thông báo, văn bản chỉ đạo huyện, xã, thị trấn và các cơ quan có liên quan tổ chức phòng, tránh ứng phó với mưa lớn;
- Chỉ đạo công tác đảm bảo an toàn cho người dân, hoạt động sinh hoạt, sản xuất của người dân bị ảnh hưởng của mưa lớn:
  - + Rà soát, xác định các khu vực bị ảnh hưởng;
  - + Hướng dẫn việc đi lại của người dân trong vùng lũ;
  - + Kiểm soát các hoạt động sản xuất, sinh hoạt của người dân.
- Chỉ đạo công tác sơ tán dân (theo từng cấp):
  - + Xác định các hộ cần phải sơ tán (số hộ/số nhân khẩu), chú trọng đến các đối tượng dễ bị tổn thương, người già, trẻ em, người khuyết tật,....
  - + Số hộ dân khu vực vùng trũng thấp, sạt lở phải sơ tán;
  - + Số hộ dân sống trong khu vực đê bổi;
  - + Cấm các hoạt động vớt củi trên sông.
- Tổ chức các đoàn kiểm tra, rà soát các công trình xung yếu.

- + Cử cán bộ trực tiếp kiểm tra việc tuân tra, canh gác đê theo cấp báo động;
- + Sẵn sàng các phương án đê hộ đê, ứng phó với lũ khi mưa lớn làm nước sông dâng cao;

- Phân công nhiệm vụ cho các cơ quan, sở ngành theo chức năng nhiệm vụ và lĩnh vực quản lý; xác định rõ vai trò chỉ huy thích hợp theo từng tình huống;

- Chỉ đạo công tác cứu hộ cứu nạn trong ứng phó với lũ, ngập lụt: Tổ chức và duy trì hoạt động của cơ quan thường trực TKCN ở các cấp;

- Tiếp tục công tác trực ban, theo dõi sát diễn biến mưa lũ và tình hình đê điều;

- Chỉ đạo công tác đảm bảo an toàn các công trình PCTT:

- Chỉ đạo các huyện, xã tiến hành sơ tán dân ở các vùng bị lũ, ngập lụt.

*(i) Cấp huyện:*

- Thực hiện công tác trực ban, theo dõi chặt chẽ diễn biến của mưa lớn và ngập lụt;

- Thực hiện các công điện của thành phố và BCD;

- Chỉ đạo các đơn vị, ban ngành và các xã trong phạm vi quản lý thực hiện công tác cảnh báo về mưa lớn và ngập lụt và các biện pháp ứng phó;

- Chỉ đạo công tác phòng, tránh ứng phó với mưa lớn:

+ Công tác đảm bảo an toàn cho người dân;

+ Công tác đảm bảo an toàn nhà cửa, công trình cơ sở hạ tầng khu vực bị ảnh hưởng;

- Chỉ đạo rà soát, kiểm tra và hướng dẫn đối với các hoạt động, sinh hoạt của người dân để đảm bảo không bị thiệt hại xảy ra;

- Chỉ đạo công tác đảm bảo an toàn khu vực trũng thấp, khu vực thường xảy ra sự cố; các công trình trọng điểm;

- Chỉ đạo các đơn vị sẵn sàng lực lượng để cứu hộ cứu nạn khi có yêu cầu.

*(ii) Cấp xã:*

- Thực hiện các công điện, thông báo, chỉ đạo của cấp trên;

- Thực hiện các PAUP:

+ Thông tin các biện pháp ứng phó về mưa lớn;

+ Triển khai lực lượng xung kích PCTT để hỗ trợ người dân;

+ Chỉ đạo các thôn, xã thực hiện công tác đảm bảo an toàn cho người và các hoạt động trên địa bàn đảm bảo an toàn trong vùng bị mưa lớn và ngập lụt;

+ Cử người canh gác tại các các khu vực trũng thấp, các khu vực có nguy cơ cao bị ảnh hưởng để kịp thời ứng phó;

+ Đảm bảo lương thực, nhu yếu phẩm tại nơi sơ tán.

*3.2.2. Công tác huy động lực lượng, phương tiện tại chỗ*

Công tác chỉ huy động lực lượng, phương tiện tại chỗ cũng được xây dựng cho từng cấp (huyện, xã), với các nội dung chính sau:

- Giao nhiệm vụ cho từng đơn vị, lực lượng để sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ;

- Chuẩn bị phương tiện, vật tư của huyện, các xã, thị trấn, các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đóng trên địa bàn để có thể huy động, trưng dụng trong trường



hợp cần thiết (danh sách, số lượng, vị trí,...).

- Công việc cần giao cho các lực lượng đã huy động bao gồm:

+ Tuần tra canh gác đê; tổ chức thực hiện phương án hộ đê; phương án đảm bảo an toàn hồ chứa; thực hiện tích nước xả lũ hợp lý nhằm hạn chế ngập lụt vùng hạ du;

+ Hỗ trợ, giúp dân sơ tán dân đối với vùng mưa lớn, bị ngập nặng (nêu cụ thể các xã bị ngập nặng cần phải sơ tán);

+ Hỗ trợ dân thu hoạch lúa, hoa màu; di chuyển các lồng bè NTTS đến nơi an toàn;

+ Tổ chức cắm biển báo, bố trí lực lượng ứng trực chốt, chặn, cắm người, phương tiện qua lại ở những đoạn đường bị ngập;

- Các ngành dọc thực hiện các nhiệm vụ của lĩnh vực mình quản lý: *Xem tại mục 2.3.2.*

### 3.2.3. Công tác vật tư, hậu cần tại chỗ

- Xác định các loại vật tư có thể trưng dụng để đối phó với mưa lớn:

+ Vật tư dùng để xử lý sự cố các công trình, đặc biệt là các hệ thống đê, các sự cố về đê điều, kè cống, công trình phòng chống sạt lở, công trình giao thông,...;

+ Vật tư, lương thực hỗ trợ cho các khu vực bị có thể bị chia cắt.

- Tiếp tục tuần tra, túc trực tại các điểm xung yếu trên địa bàn; Trong trường hợp phát sinh tình huống khẩn cấp thì tích cực đối phó, hỗ trợ nhân dân đối phó;

- Bổ sung, dự trữ lương thực, nhu yếu phẩm từ những người dân;

- Đảm bảo vật tư, phương tiện, trang thiết bị, nhu yếu phẩm phục vụ phòng chống mưa lớn và ngập lụt.

+ Thống kê vật tư, phương tiện, trang thiết bị cứu hộ, cứu nạn của các đơn vị và địa phương; Phân giao nhiệm vụ cho các đơn vị/địa phương sẵn sàng nhận nhiệm vụ khi có lệnh điều động;

+ Chỉ đạo các doanh nghiệp trong lĩnh vực thương mại triển khai dự trữ hàng hóa thiết yếu; chủ yếu là mì gói, lương khô, nước uống đóng chai, lương thực xăng dầu... sẵn sàng cung cấp cho các vùng bị chia cắt bởi mưa lớn và ngập lụt kéo dài.

- Sẵn sàng lực lượng, phương tiện để triển khai phương án cứu hộ, cứu nạn.

## 3.3. Đối với mưa lớn cấp độ rủi ro thiên tai cấp 3

### 3.3.1. Công tác chỉ đạo chỉ huy

Công tác chỉ đạo chỉ huy sẽ được thực hiện ở các cấp (huyện, xã). Nội dung chỉ đạo gồm:

- Chỉ đạo công tác trực ban 24/24h để theo dõi, nắm bắt thông tin, truyền tải thông tin và xử lý các tình huống khi xảy ra sự cố;

- Tiếp tục chỉ đạo công tác thông tin truyền thông về thiên tai;

- Chỉ đạo công tác đảm bảo tiêu thoát lũ, ngập úng tại các vùng trũng thấp; phương án phòng chống lũ đảm bảo an toàn cho hạ du, đặc biệt là hệ thống đê

điều, các khu tập trung dân cư ở bãi sông, khu vực thấp trũng, vùng có nguy cơ cao xảy ra sạt lở đất, lũ quét để sẵn sàng triển khai ứng phó;

- Chỉ đạo công tác phòng, tránh: Tiếp tục chỉ đạo bằng các công điện, thông báo, văn bản chỉ đạo các huyện, xã và các cơ quan có liên quan tổ chức phòng, tránh ứng phó với mưa lớn;

- Chỉ đạo công tác đảm bảo an toàn cho người dân, hoạt động sinh hoạt, sản xuất của người dân bị ảnh hưởng của mưa lớn:

- + Rà soát, xác định các khu vực bị ảnh hưởng;

- + Hướng dẫn việc đi lại của người dân trong vùng ngập lũ;

- + Kiểm soát các hoạt động sản xuất, sinh hoạt của người dân.

- Chỉ đạo công tác sơ tán dân (theo từng cấp): Xác định các hộ cần phải sơ tán nếu bão độ bão (số hộ/số nhân khẩu), chú trọng đến các đối tượng dễ bị tổn thương, người già, trẻ em, người khuyết tật,....

- + Số hộ dân khu vực vùng trũng thấp, sạt lở phải sơ tán;

- + Số hộ dân sống trong khu vực đê bồi;

- + Cấm các hoạt động vớt củi trên sông.

- Tổ chức các đoàn kiểm tra, rà soát các công trình xung yếu:

- + Cử cán bộ trực tiếp kiểm tra việc tuần tra, canh gác đê theo cấp báo động;

- + Sẵn sàng các phương án đê hộ đê, ứng phó với lũ khi mưa lớn làm nước sông dâng cao;

- Phân công nhiệm vụ cho các cơ quan, sở ngành theo chức năng nhiệm vụ và lĩnh vực quản lý; xác định rõ vai trò chỉ huy thích hợp theo từng tình huống;

- Chỉ đạo công tác cứu hộ cứu nạn trong ứng phó với lũ, ngập lụt: Tổ chức và duy trì hoạt động của cơ quan thường trực TKCN ở các cấp.

(i) Cấp huyện:

- Thực hiện công tác trực ban, theo dõi chặt chẽ diễn biến của mưa lớn và ngập lụt;

- Thực hiện các công điện của thành phố và BCD;

- Chỉ đạo các đơn vị, ban ngành và các xã, thị trấn trong phạm vi quản lý thực hiện công tác cảnh báo về mưa lớn và ngập lụt và các biện pháp ứng phó;

- Chỉ đạo công tác phòng, tránh ứng phó với mưa lớn:

- + Công tác đảm bảo an toàn cho người dân;

- + Công tác đảm bảo an toàn nhà cửa, công trình cơ sở hạ tầng khu vực bị ảnh hưởng;

- Chỉ đạo rà soát, kiểm tra và hướng dẫn đối với các hoạt động, sinh hoạt của người dân để đảm bảo không bị thiệt hại xảy ra;

- Chỉ đạo công tác đảm bảo an toàn khu vực trũng thấp, khu vực thường xảy ra sự cố; các công trình trọng điểm;

- Chỉ đạo các đơn vị sẵn sàng lực lượng để cứu hộ cứu nạn khi có yêu cầu.

(ii) Cấp xã:

- Thực hiện các công điện, thông báo, chỉ đạo của cấp trên;

- Thực hiện các PAUP:
  - + Triển khai lực lượng xung kích PCTT để hỗ trợ người dân;
  - + Tổ chức di dời, sơ tán dân vùng mưa lớn, ngập lũ khi lệnh;
  - + Chỉ đạo các thôn, xã thực hiện công tác đảm bảo an toàn cho người và các hoạt động trên địa bàn đảm bảo an toàn trong vùng bị mưa lớn và ngập lụt;
  - + Cử người canh gác tại các khu vực trũng thấp, các khu vực có nguy cơ cao bị ảnh hưởng để kịp thời ứng phó;
  - + Đảm bảo lương thực, nhu yếu phẩm tại nơi sơ tán.

### 3.3.2. Công tác huy động lực lượng, phương tiện tại chỗ

Công tác chỉ huy động lực lượng, phương tiện tại chỗ cũng được xây dựng cho từng cấp (huyện, xã), với các nội dung chính sau:

- Giao nhiệm vụ cho từng đơn vị, lực lượng để sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ;
- Chuẩn bị phương tiện, vật tư của huyện, các xã/thị trấn, các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đóng trên địa bàn để có thể huy động, trưng dụng trong trường hợp cần thiết (danh sách, số lượng, vị trí,...).
- Công việc cần giao cho các lực lượng đã huy động bao gồm:
  - + Tổ chức sơ tán người ra khỏi các khu vực nguy hiểm, nơi không bảo đảm an toàn; tập trung triển khai biện pháp bảo đảm an toàn cho người, đặc biệt đối tượng dễ bị tổn thương trong tình huống thiên tai khẩn cấp; đảm bảo hậu cần từ nguồn dự trữ của chính quyền và nhân dân tại nơi sơ tán;
  - + Tuần tra canh gác đê; tổ chức thực hiện phương án hộ đê; phương án đảm bảo an toàn hồ chứa; thực hiện tích nước xả lũ hợp lý nhằm hạn chế ngập lụt vùng hạ du;
  - + Hỗ trợ, giúp dân sơ tán dân đối với vùng mưa lớn, bị ngập nặng (nêu cụ thể các xã bị ngập nặng cần phải sơ tán);
  - + Chủ động thực hiện biện pháp bảo vệ sản xuất như: đẩy nhanh thu hoạch các diện tích sản xuất nông nghiệp đã chín vụ, các diện tích nuôi trồng thủy, hải sản, bảo vệ bờ bao các ao, hồ...
  - + Rà soát, kiểm tra bảo đảm các hệ thống thông tin liên lạc đáp ứng yêu cầu thông tin cảnh báo, chỉ đạo, chỉ huy PCTT;
  - + Bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội, bảo vệ tài sản của nhà nước và nhân dân tại khu vực xảy ra thiên tai;
  - + Tổ chức cấm biển báo, bố trí lực lượng ứng trực chốt, chặn, cấm người, phương tiện qua lại ở những đoạn đường bị ngập;
- Các ngành dọc thực hiện các nhiệm vụ của lĩnh vực mình quản lý;
- Điều phối các lực lượng vũ trang, dân quân tự vệ, xung kích,... trên các địa bàn để tránh chồng chéo.

### 3.3.3. Công tác vật tư, hậu cần tại chỗ

- Xác định các loại vật tư có thể trưng dụng để đối phó với mưa lớn;
- + Vật tư dùng để xử lý sự cố các công trình, đặc biệt là các sự cố về đê điều, kè cống, công trình phòng chống sạt lở, công trình giao thông,...;

- + Vật tư, lương thực hỗ trợ cho các khu vực bị có thể bị chia cắt.
- Tiếp tục tuần tra, túc trực tại các điểm xung yếu trên địa bàn; Trong trường hợp phát sinh tình huống khẩn cấp thì tích cực ứng phó, hỗ trợ nhân dân ứng phó;
- Bổ sung, dự trữ lương thực, nhu yếu phẩm từ những người dân;
- Đảm bảo vật tư, phương tiện, trang thiết bị, nhu yếu phẩm phục vụ phòng chống mưa lớn và ngập lụt;
- + Thống kê vật tư, phương tiện, trang thiết bị cứu hộ, cứu nạn của các đơn vị và địa phương; Phân giao nhiệm vụ cho các đơn vị, địa phương sẵn sàng nhận nhiệm vụ khi có lệnh điều động;
- + Chỉ đạo các doanh nghiệp trong lĩnh vực thương mại triển khai dự trữ hàng hóa thiết yếu; chủ yếu là mì gói, lương khô, nước uống đóng chai, lương thực xăng dầu... sẵn sàng cung cấp cho các vùng bị chia cắt bởi mưa lớn và ngập lụt kéo dài.
- Thực hiện hoạt động TKCN người, phương tiện bị mất tích, cuốn trôi; cứu chữa người bị thương, hỗ trợ lương thực, thuốc chữa bệnh, nước uống và nhu yếu phẩm khác tại khu vực bị chia cắt, khu vực ngập lụt nghiêm trọng và địa điểm sơ tán.

#### **4. PAUP với lũ quét, sạt lở, sụt lún đất do mưa lũ hoặc dòng chảy**

##### **4.1. Rủi ro thiên tai cấp 1**

###### *(i) Cấp huyện:*

- Chỉ đạo, thực hiện công tác trực ban, theo dõi chặt chẽ diễn biến của mưa lũ;
- Chỉ đạo công tác phòng, tránh ứng phó với mưa lớn, cảnh báo lũ quét, sạt lở đất:

- + Thông tin truyền thông tới cấp xã;
- + Tuyên truyền, hướng dẫn người dân chủ động đảm bảo an toàn cho người trong vùng bị ảnh hưởng của mưa lớn, nhất là vào ban đêm có thể xảy ra lũ quét;
- Chỉ đạo các đơn vị sẵn sàng lực lượng để cứu hộ cứu nạn khi có yêu cầu.

###### *(ii) Cấp xã:*

- Thực hiện các thông báo, chỉ đạo của cấp trên;
- Thực hiện các PAUP về:
  - + Thông tin truyền thông về mưa lớn;
  - + Thông tin, cảnh báo tòi bà con và nhân dân về tình hình mưa, các sự cố có thể xảy ra do mưa lớn,...
  - + Triển khai lực lượng dân quân tự vệ, xung kích cấp xã kiểm tra, rà soát các khu vực ngầm tràn, vùng trũng thấp, sườn đồi núi, khu dân cư nằm sâu trong núi,...

##### **4.2. Rủi ro thiên tai cấp 2**

###### **4.2.1. Công tác chỉ đạo chỉ huy**

Công tác chỉ đạo chỉ huy sẽ được thực hiện ở các cấp (huyện, xã). Nội dung chỉ đạo gồm:

- Chỉ đạo công tác trực ban 24/24h để theo dõi, nắm bắt thông tin, truyền tải thông tin và xử lý các tình huống khi xảy ra sự cố; bố trí lãnh đạo chủ chốt thường trực khi thấy xuất hiện có mưa lớn, dài ngày để xử lý các tình huống đề phòng xảy ra lũ quét, sạt lở đất;

- Chỉ đạo công tác thông tin truyền thông về thiên tai;

- Chỉ đạo công tác phòng, tránh: Tiếp tục chỉ đạo bằng các công điện, thông báo, văn bản chỉ đạo các huyện, xã và các cơ quan có liên quan tổ chức phòng, tránh ứng phó với mưa lớn;

- Chỉ đạo công tác đảm bảo an toàn cho người dân, hoạt động sinh hoạt, sản xuất của người dân bị ảnh hưởng;

- Chỉ đạo các lực lượng tham gia ứng phó tại hiện trường;

- Chỉ đạo công tác cung cấp lương thực, nhu yếu phẩm khu vực dễ bị chia cắt;

- Chỉ đạo công tác TKCN, hỗ trợ khắc phục nhanh các sự cố để sớm ổn định đời sống nhân dân khu vực bị lũ quét, sạt lở đất.

*(i) Cấp huyện:*

- Thực hiện công tác trực ban, theo dõi chặt chẽ diễn biến về lũ quét, sạt lở đất và các cảnh báo tiếp theo;

- Thực hiện các công điện của Thành phố và BCĐ;

- Chỉ đạo công tác phòng, tránh ứng phó với mưa lớn:

+ Công tác đảm bảo an toàn cho người dân;

+ Công tác đảm bảo an toàn nhà cửa, công trình cơ sở hạ tầng khu vực bị ảnh hưởng;

- Chỉ đạo công tác đảm bảo an toàn khu vực trung thấp, khu vực thường xảy ra sự cố; các công trình trọng điểm;

- Chỉ đạo các đơn vị sẵn sàng lực lượng để cứu hộ cứu nạn khi có yêu cầu.

*(ii) Cấp xã:*

- Thực hiện các công điện, thông báo, chỉ đạo của cấp trên;

- Thực hiện các PAUP về:

+ Thông tin các biện pháp ứng phó về mưa lớn;

+ Tìm kiếm người mất tích, cứu chữa người bị thương;

+ Sơ tán các gia đình đến khu vực an toàn;

+ Cử người canh gác tại các khu vực trung thấp, các khu vực có nguy cơ cao bị ảnh hưởng để kịp thời ứng phó;

+ Đảm bảo lương thực, nhu yếu phẩm tại nơi sơ tán.

*4.2.2. Công tác huy động lực lượng, phương tiện tại chỗ*

Công tác chỉ huy động lực lượng, phương tiện tại chỗ cũng được xây dựng cho từng cấp (huyện, xã), với các nội dung chính sau:

- Giao nhiệm vụ cho từng đơn vị, lực lượng để sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ;

- Chuẩn bị phương tiện, vật tư của huyện các xã/thị trấn, các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đóng trên địa bàn huy động, trưng dụng trong trường hợp cần thiết (danh sách, số lượng, vị trí,...).

- Công việc cần giao cho các lực lượng đã huy động bao gồm:
  - + Xác định các địa điểm sơ tán với các yêu cầu tối thiểu về chỗ ở, chất đốt, nước sạch, lương thực; dịch vụ y tế, vệ sinh môi trường;
  - + Hỗ trợ, di dời dân đến nơi an toàn trước khi xảy ra lũ quét hoặc sạt lở đất. Chú ý ưu tiên sơ tán trước các đối tượng dễ bị tổn thương: người già, phụ nữ, trẻ em, người tàn tật, v.v...
  - + Thực hiện hoạt động tìm kiếm, cứu nạn người bị vùi lấp, mất tích; cứu chữa người bị thương, hỗ trợ lương thực, thuốc chữa bệnh, nước uống và nhu yếu phẩm khác tại khu vực bị sạt lở; hỗ trợ chỗ ở cho những hộ bị mất nhà ở do lũ quét, sạt lở đất gây ra.
  - + Khôi phục nhà cửa;
  - + Triển khai nhanh các điều kiện tối thiểu theo phương án đã chuẩn bị trước để đảm bảo cuộc sống cho nhân dân tại nơi sơ tán (nhu yếu phẩm, lương thực, nước uống; bố trí nhà tạm tại nơi an toàn);
  - + Bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội, bảo vệ tài sản của nhà nước và nhân dân tại khu vực xảy ra thiên tai;
  - + Tổ chức cấm biển báo, bố trí lực lượng ứng trực chốt, chặn, cấm người, phương tiện qua lại ở những đoạn đường bị ngập;
    - Xử lý các điểm ách tắc giao thông do sạt lở gây ra;
    - Điều phối các lực lượng vũ trang, dân quân tự vệ, xung kích,... trên các địa bàn để tránh chông chéo.

#### 4.2.3. Công tác vật tư, hậu cần tại chỗ

- Xác định các loại vật tư có thể trưng dụng để ứng phó với lũ quét, sạt lở đất: Vật tư, lương thực hỗ trợ cho các khu vực bị có thể bị chia cắt.
- Tiếp tục tuần tra, túc trực tại các điểm xung yếu trên địa bàn; Trong trường hợp phát sinh tình huống khẩn cấp thì tích cực ứng phó, hỗ trợ nhân dân ứng phó;
  - Bổ sung, dự trữ lương thực, nhu yếu phẩm từ những người dân.
  - Đảm bảo vật tư, phương tiện, trang thiết bị, nhu yếu phẩm phục vụ phòng chống lũ quét, sạt lở đất. Thống kê vật tư, phương tiện, trang thiết bị cứu hộ, cứu nạn của các đơn vị và địa phương; Phân giao nhiệm vụ cho các đơn vị/địa phương sẵn sàng nhận nhiệm vụ khi có lệnh điều động;

### 4.3. Rủi ro thiên tai cấp 3

#### 4.3.1. Công tác chỉ đạo chỉ huy

Công tác chỉ đạo chỉ huy sẽ được thực hiện ở các cấp (huyện, xã). Nội dung chỉ như với RRTT cấp độ 2 và thêm các nội dung sau:

##### (i) Cấp huyện:

- Tìm kiếm cứu nạn; khắc phục nhanh sạt lở;
- Hỗ trợ khôi phục nhà cửa.

##### (ii) Cấp xã:

- Thực hiện các PAUP:

- + Đảm bảo lương thực, nhu yếu phẩm tại nơi sơ tán;
- + Công tác đảm bảo an toàn nhà cửa, công trình cơ sở hạ tầng khu vực bị ảnh hưởng;
- + Tìm kiếm cứu nạn; khắc phục nhanh sạt lở;
- + Hỗ trợ khôi phục nhà cửa.

#### 4.3.2. Lực lượng, phương tiện và hậu cần tại chỗ

- Huy động lực lượng, phương tiện để cứu chữa kịp thời những người bị thương; người bị thương nặng phải được chuyển nhanh lên tuyến trên để cứu chữa; khẩn trương tìm kiếm những người còn mất tích;

- Huy động lực lượng để sơ tán, di chuyển những người còn sống sót tới nơi an toàn; dựng lều bạt; cứu trợ khẩn cấp các điều kiện thiết yếu cho đồng bào; động viên, thăm hỏi, chia sẻ đau thương mất mát, hỗ trợ kịp thời về vật chất và tinh thần cho những người bị mất người thân, mất mát tài sản;

- Huy động lực lượng phối hợp với cộng đồng thôn, tổ dân phố và thân nhân người bị nạn thực hiện việc chôn cất người bị chết theo phong tục của địa phương và thực hiện kịp thời hỗ trợ mai táng phí;

- Thống kê, đánh giá mức độ thiệt hại thực tế, đối chiếu chính sách hiện hành quy định hiện hành để trình Thành phố xét, quyết định mức cứu trợ khẩn cấp cho các gia đình bị thiệt hại do thiên tai gây ra;

- Tổ chức khắc phục hậu quả do lũ quét, sạt lở đất gây ra, gồm:

+ Hệ thống thông tin liên lạc phải được ưu tiên hàng đầu để chính quyền ở cấp cơ sở báo cáo được tình hình thiệt hại do thiên tai gây ra trên địa bàn và những yêu cầu cần được cứu hộ, cứu nạn, cứu trợ khẩn cấp;

+ Hệ thống giao thông, cầu cống và đường dân sinh đảm bảo cho công tác cứu hộ, cứu nạn, công tác cứu trợ khẩn cấp có thể tiếp cận sớm nhất với đồng bào vùng bị thiên tai;

+ Dọn dẹp vệ sinh môi trường, đặc biệt là môi trường để phòng tránh dịch bệnh phát sinh. Khi phát hiện có dấu hiệu của dịch bệnh phải tập trung lực lượng, phương tiện khoanh vùng, bao vây, dập tắt dịch trong thời gian ngắn nhất, hạn chế lây lan ra cộng đồng;

- Thực hiện cứu hộ, cứu nạn đối với người, công trình và cơ sở hạ tầng khu vực bị thiệt hại;

- Triển khai lực lượng đảm bảo an ninh trật tự khu vực bị thiệt hại.

## 5. PAUP với hạn hán, xâm nhập mặn

### 5.1. Rủi ro thiên tai cấp 1-2

#### 5.1.1. Công tác chỉ đạo chỉ huy

Công tác chỉ đạo chỉ huy sẽ được thực hiện ở các cấp (huyện, xã). Nội dung chỉ đạo gồm:

- Chỉ đạo thông qua các văn bản hành chính (Công điện, chỉ thị về phòng chống hạn hán, xâm nhập mặn);

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị chuyên ngành tăng cường phối hợp với các công trình khai thác thủy lợi để xác định khả năng cung cấp nước tưới, xây dựng phương án bố trí cơ cấu sản xuất nông nghiệp phù hợp với khả năng cân đối

nguồn nước;

- Chỉ đạo thực hiện các biện pháp về công trình, phi công trình liên quan đến nguồn nước, cung cấp nước phục vụ sản xuất, sinh hoạt;

- Chỉ đạo công tác vận hành hợp lý hồ chứa nước, công trình cấp nước; quản lý chặt chẽ nguồn nước, áp dụng các biện pháp tưới tiết kiệm, ưu tiên đảm bảo cấp đủ nước sinh hoạt cho người và gia súc; sử dụng nước tiết kiệm, chống thất thoát nước;

- Chỉ đạo công tác bổ sung nguồn nước cho hoạt động sinh hoạt, sản xuất;

- Chỉ đạo công tác hỗ trợ dân vùng bị ảnh hưởng ổn định đời sống, sinh hoạt.

(i) Cấp huyện:

- Thực hiện các công điện của thành phố và BCD;

- Thực hiện quản lý chặt chẽ nguồn nước;

- Chỉ đạo thực hiện các biện pháp tưới tiết kiệm, ưu tiên đảm bảo cấp đủ nước sinh hoạt cho người và gia súc;

- Chỉ đạo thực hiện sử dụng nước tiết kiệm, chống thất thoát nước;

- Chỉ đạo các đơn vị sẵn sàng lực lượng để hỗ trợ khi có yêu cầu.

(ii) Cấp xã:

- Thực hiện các công điện, thông báo, chỉ đạo của cấp trên;

- Thực hiện các biện pháp tưới tiết kiệm, ưu tiên đảm bảo cấp đủ nước sinh hoạt cho người và gia súc;

- Tuyên truyền, hỗ trợ dân thực hiện sử dụng nước tiết kiệm, chống thất thoát nước;

- Chỉ đạo các đơn vị sẵn sàng lực lượng để hỗ trợ khi có yêu cầu;

- Đảm bảo lương thực, nhu yếu phẩm để hỗ trợ nhân dân bị mất mùa khi cần thiết.

5.1.2. Công tác huy động lực lượng, phương tiện tại chỗ

Công tác huy động lực lượng, phương tiện tại chỗ cũng được xây dựng cho từng cấp (huyện, xã), với các nội dung chính sau:

- Huy động lực lượng và các ngành thực hiện các giải pháp đảm bảo sử dụng nước; cung cấp nước:

+ Sử dụng các máy bơm của hộ gia đình bơm nước từ các ao, hồ để phục vụ chống hạn;

+ Đào giếng các ao hồ nhỏ để cấp nước tưới;

+ Khoan giếng để cấp nước sinh hoạt cho nhân dân vùng khô hạn;

- Huy động lực lượng, phương tiện, vật tư để tiến hành nạo vét hệ thống kênh, mương, hệ thống các trục kênh tưới tiêu kết hợp đảm bảo thông thoáng;

- Điều chỉnh cơ cấu cây trồng, vật nuôi, mùa vụ phù hợp với dự báo, cảnh báo và tình hình diễn biến hạn hán và xâm nhập mặn.

5.1.3. Công tác vật tư, hậu cần tại chỗ

- Tính toán lắp đặt hệ thống các trạm bơm đã chiến tại những vị trí thuận lợi về nguồn nước để nâng cao năng lực cấp nước cho hệ thống;

- Linh hoạt điều phối, hòa mạng lưới cấp nước toàn huyện để hỗ trợ cho nhau.



## 5.2. *Rủi ro thiên tai cấp 3-4*

### 5.2.1. *Công tác chỉ đạo chỉ huy*

Công tác chỉ đạo chỉ huy sẽ được thực hiện ở các cấp (huyện, xã). Nội dung chỉ đạo gồm:

- Chỉ đạo thông qua các văn bản hành chính (Công điện, chỉ thị về phòng chống hạn hán, xâm nhập mặn);
- Chỉ đạo công tác huy động vật tư, nhân lực để phục vụ chống hạn;
- Phân công các sở ngành theo chức năng nhiệm vụ để kiểm tra, hướng dẫn nhân dân có các biện pháp tích nước;
- Chỉ đạo thực hiện các biện pháp về công trình, phi công trình liên quan đến nguồn nước, cung cấp nước phục vụ sản xuất, sinh hoạt;
- Chỉ đạo công tác vận hành hợp lý hồ chứa nước, công trình cấp nước; quản lý chặt chẽ nguồn nước, áp dụng các biện pháp tưới tiết kiệm, ưu tiên đảm bảo cấp đủ nước sinh hoạt cho người và gia súc; sử dụng nước tiết kiệm, chống thất thoát nước;
- Phát động phong trào chống hạn trong nhân dân; tiến hành động viên, khen thưởng kịp thời đối với các đơn vị, tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác phòng chống hạn hán;
- Bổ sung nguồn nước kịp thời phục vụ các hoạt động sinh hoạt cho người và gia súc.

#### (i) *Cấp huyện:*

- Thực hiện các công điện của Thành phố và BCD;
- Thực hiện quản lý chặt chẽ nguồn nước;
- Thực hiện các biện pháp tưới tiết kiệm, ưu tiên đảm bảo cấp đủ nước sinh hoạt cho người và gia súc;
- Chỉ đạo công tác bổ sung nguồn nước cho hoạt động sinh hoạt, sản xuất;
- Chỉ đạo các đơn vị sẵn sàng lực lượng để hỗ trợ khi có yêu cầu.

#### (ii) *Cấp xã:*

- Thực hiện các công điện, thông báo, chỉ đạo của cấp trên;
- Thực hiện các biện pháp tưới tiết kiệm, ưu tiên đảm bảo cấp đủ nước sinh hoạt cho người và gia súc;
- Tuyên truyền, hỗ trợ dân thực hiện sử dụng nước tiết kiệm, chống thất thoát nước;
- Bổ sung nguồn nước cho hoạt động sinh hoạt, sản xuất;
- Đảm bảo lương thực, nhu yếu phẩm để hỗ trợ nhân dân bị mất mùa khi cần thiết.

### 5.2.2. *Công tác huy động lực lượng, phương tiện tại chỗ*

Công tác huy động lực lượng, phương tiện tại chỗ cũng được xây dựng cho từng cấp (huyện, xã), với các nội dung chính sau:

- Huy động lực lượng, phương tiện, vật tư để phục vụ chống hạn. Triển khai các biện pháp tích trữ nước;
- Triển khai các biện pháp vận hành hồ chứa theo đúng quy trình vận hành

trong mùa kiệt. Khi xảy ra hạn hán cần thực hiện các biện pháp ưu tiên cấp nước sinh hoạt, cấp nước cho gia súc và cây công nghiệp dài ngày có giá trị kinh tế cao;

- Chuẩn bị các máy bơm dã chiến, bơm thuyền để bơm sử dụng dung tích chết của hồ;

- Huy động lực lượng, phương tiện, vật tư để tiến hành nạo vét hệ thống kênh, muong, hệ thống các trục kênh tưới tiêu kết hợp đảm bảo thông thoáng;

- Hỗ trợ dân chuyên đổi cây trồng có nhu cầu sử dụng nước ít nhưng hiệu quả kinh tế cao;

- Sửa chữa gấp những công trình bị hư hỏng nặng không đảm bảo dẫn nước, nạo vét hồ chứa, kênh muong từ nguồn kinh phí sửa chữa thường xuyên của đơn vị, đảm bảo không để rò rỉ, thất thoát nguồn nước;

- Xây dựng và thực hiện kế hoạch điều tiết nước, kế hoạch chống hạn cụ thể của đơn vị;

- Xây dựng các mô hình với các loại cây, con đã được thử nghiệm có khả năng chịu khô hạn, tiêu thụ ít nước. Ưu tiên cấp nước cho sinh hoạt và các ngành kinh tế hiệu quả và giá trị cao.

## **6. Phương án ứng phó với rét hại, sương muối**

### **6.1. Nhiệt độ trung bình từ 8-13 độ (RRTT cấp 1)**

- Chỉ đạo các xã, thị trấn căn cứ tình hình thực tế khẩn trương triển khai Phương án, Kế hoạch phòng, chống, ứng phó với rét hại, sương muối đối với vật nuôi, cây trồng và hoạt động sản xuất,...

### **6.2. Nhiệt độ trung bình từ 4-8 độ (RRTT cấp độ 2)**

- Phương án phòng chống rét cho người, đặc biệt lưu ý đối tượng dễ bị tổn thương như người già, trẻ em, người khuyết tật;

- + Cho học sinh từ bậc trung học cơ sở trở xuống nghỉ học;

- + Đảm bảo an toàn cho người già;

- Phương án đảm bảo an toàn cho gia súc, gia cầm:

- + Tổ chức che chắn, làm chuồng cho gia súc, gia cầm;

- + Bảo đảm nguồn thức ăn cho gia súc;

- Phương án đảm bảo an toàn cho hoạt động sản xuất:

- + Biện pháp bảo vệ cây trồng phù hợp;

- + Chuẩn bị phương tiện, trang thiết bị hỗ trợ che chắn, bảo vệ cây trồng và vật nuôi khi cần thiết;

- Phương án khắc phục và phục hồi sản xuất sau thiên tai (chuẩn bị đủ cơ sở về giống cây trồng, vật nuôi);

- Xây dựng kế hoạch dự trữ lương thực, nhu yếu phẩm, thức ăn chăn nuôi; thực hiện các biện pháp tiết kiệm điện, chất đốt để đề phòng hiện tượng rét hại kéo dài;

- Bố trí lực lượng, phương tiện để xử lý, khắc phục thiên tai: khẩn trương hỗ trợ vật tư, giống cây trồng, vật nuôi cho các hộ dân bị thiệt hại; ổn định sản xuất; hỗ trợ gạo cứu đói cho các hộ bị mất mùa do thiên tai,...

### **6.3. Nhiệt độ trung bình từ 0-4 độ (RRTT cấp độ 3)**

- Phương án phòng chống rét cho người, đặc biệt lưu ý đối tượng dễ bị tổn thương như người già, trẻ em, người khuyết tật;

+ Cho học sinh nghỉ học;

+ Đảm bảo an toàn cho người già;

+ Kiểm tra, rà soát các hoạt động sưởi ấm;

- Phương án đảm bảo an toàn cho gia súc, gia cầm:

+ Tổ chức che chắn, làm chuồng cho gia súc, gia cầm;

+ Bảo đảm nguồn thức ăn cho gia súc;

- Phương án đảm bảo an toàn cho hoạt động sản xuất:

+ Che chắn, bảo vệ cây trồng và vật nuôi khi cần thiết;

+ Thu hoạch sớm mùa vụ;

+ Ổn định sản xuất; hỗ trợ gạo cứu đói cho các hộ bị mất mùa do thiên tai,...

+ Hỗ trợ vật tư, giống cây trồng, vật nuôi cho các hộ dân bị thiệt hại;

- Phương án khắc phục và phục hồi sản xuất sau thiên tai (chuẩn bị đủ cơ sở về giống cây trồng, vật nuôi);

- Xây dựng kế hoạch dự trữ lương thực, nhu yếu phẩm, thức ăn chăn nuôi;

- Bố trí lực lượng, phương tiện để xử lý, khắc phục thiên tai.

## **7. Phương án ứng phó với giông, lốc, sét, mưa đá**

### **7.1. Giông, lốc, sét, mưa đá xảy ra với cường độ trung bình (RRTT cấp 1)**

#### *a) Lực lượng, phương tiện và vật tư tại chỗ*

- Yêu cầu các chủ tàu thuyền khi ra biển phải có phao cứu sinh và toàn bộ thủy thủ, thuyền viên phải mặc áo phao khi đang ở trên biển; nhanh chóng đi vào bờ hoặc di chuyển tìm nơi tránh, trú an toàn khi có gió mạnh; tổ chức hợp lý đội hình khai thác trên biển theo tổ, trong đó đảm bảo cự ly, khoảng cách hợp lý giữa các tàu thuyền để hỗ trợ nhau khi gặp nạn.

- Đảm bảo an toàn cho người:

+ Khuyến cáo người dân không ở trong những căn nhà tạm, yếu; tìm nơi trú ẩn an toàn khi có lốc và mưa đá (không di chuyển đến dưới các cây lớn, nhà tạm);

+ Khuyến cáo việc sử dụng điện thoại, điện gia dụng khi có sấm sét: rút phích cắm, ngắt tivi và những đồ điện tử đang sử dụng. Trường hợp trực trực lưới điện chung thì tốt nhất nên ngắt cầu dao hoặc rút hết phích cắm của các đồ điện trong gia đình ra khỏi ổ điện;

+ Không nên ra ngoài lúc trời có mưa giông kèm theo sấm sét và không được lại gần nơi có dây điện rơi xuống;

+ Nếu ở ngoài trời khi mưa giông có nguy cơ bị sét đánh phải tìm chỗ trú ẩn an toàn, không đứng trên đồi cao hay những khoảng đất trống, rộng rãi như cánh đồng, sân chơi... không núp dưới cây cao ngoài đồng trống; không khuân vác vật dụng bằng kim loại như cuốc, xẻng, búa, liềm...;

+ Nếu đang làm ngoài đồng, nên chạy đến nơi nào gần nhất để giữ mình được khô ráo. Nếu không kịp đến nơi an toàn, thì nên núp nơi thấp nhất, thu mình và chụm hai chân lại;

+ Nếu đang đi ngoài đường mà gặp mưa đá, phải dừng lại tìm chỗ ẩn, đội mũ bảo hiểm để tránh đá rơi vào đầu, chờ đá trên đường tan hết mới tiếp tục đi để tránh trơn ngã.

- Đảm bảo an toàn cho nhà cửa, công trình và tài sản:

+ Khuyến cáo người dân, đơn vị, doanh nghiệp,.. lắp đặt hệ thống cột thu lôi, cột chống sét thích hợp cho từng công trình;

+ Xây dựng các công trình, nhà ở kiên cố, thường xuyên chằng chống nhà cửa để tăng độ vững chắc nhằm đề phòng lốc xoáy, gió giật, mưa đá. Ở các cửa biển, ven biển, nơi trồng trái, nếu nhà ở lợp bằng lá, tôn tráng kẽm, fibro xi măng, ngói có thể dẫn lên mái nhà các loại thanh nẹp bằng gỗ, sắt, dây kẽm cỡ lớn hoặc các bao chứa cát để hạn chế tốc mái khi có lốc xoáy, gió giật;

- Cứu hộ, cứu nạn người, nhà cửa bị sập do lốc sét gây ra; hỗ trợ nhà ở tạm cho các hộ dân bị mất nhà ở;

- Khắc phục hậu quả do lốc, sét, mưa đá: huy động lực lượng, phương tiện, vật chất trang bị để nhanh chóng giải quyết hậu quả, tập trung một số công việc như: Thu dọn cành cây đổ; sửa chữa, khắc phục nhà sập, nhà tốc mái...; khắc phục các sự cố tàu thuyền bị đánh chìm, trôi dạt, hư hỏng và tổ chức tìm kiếm người, tàu thuyền bị mất liên lạc; cứu trợ các cá nhân, gia đình khó khăn; thống kê và đánh giá thiệt hại.

#### *b) Công tác chỉ đạo, chỉ huy tại chỗ*

- Chủ động cập nhật các bản tin cảnh báo sớm và ban hành các Công điện, thông báo về chỉ đạo ứng phó với thiên tai lốc, sét, mưa đá tới các cấp, các ngành để chủ động phòng tránh;

- Căn cứ vào dự báo, cảnh báo, tính chất và diễn biến thực tế của từng loại thiên tai, BCH PCTT&TKCN thành phố chủ động chỉ đạo BCH PCTT&TKCN các cấp, ngành triển khai biện pháp ứng phó phù hợp với từng tình huống cụ thể; UBND cấp huyện chỉ đạo UBND các xã, phường, thị trấn sử dụng hệ thống truyền thanh của địa phương để truyền các bản tin dự báo, cảnh báo giông, lốc, sét,... và hướng dẫn kiến thức, kỹ năng phòng chống giông, lốc, sét, mưa đá đến với người dân trên địa bàn.

### **7.2. Giông, lốc, sét, mưa đá xảy ra với cường độ mạnh (RRTT cấp 2)**

#### *a) Lực lượng, phương tiện và vật tư tại chỗ*

- Ngành điện chủ động cắt điện cục bộ tại nơi xảy ra sự cố ngay khi phát hiện tình trạng mất an toàn trong vận hành lưới điện do bị ảnh hưởng của giông, lốc xoáy, mưa đá, sét. Sau khi khắc phục, sửa chữa và đảm bảo chắc chắn an toàn của hệ thống điện thì phải khôi phục lại ngay việc cung cấp điện cho khu vực để nhân dân ổn định sinh hoạt và sản xuất;

- Huy động lực lượng, phương tiện để hỗ trợ các gia đình sửa chữa gia cố công trình, nhà ở dân cư bị hư hỏng, thu dọn cây xanh bị ngã đổ và xử lý vệ sinh môi trường theo quy định;

- Huy động lực lượng, phương tiện y tế để kịp thời cứu trợ các cá nhân, hộ gia đình bị thiệt hại sau thiên tai;

- Huy động lực lượng, phương tiện để thu dọn cây xanh, xử lý môi trường

sau thiên tai;

- Huy động lực lượng để cứu hộ, cứu nạn và hỗ trợ người, nhà cửa và các vật dụng khác.

*b) Công tác chỉ đạo, chỉ huy*

- Chỉ đạo trực tiếp tại hiện trường;

- Chỉ huy lực lượng hỗ trợ dân ứng phó và khắc phục hậu quả do giông, lốc, sét và mưa đá gây ra.

## **8. Phương án ứng phó với nắng nóng**

**8.1. Nhiệt độ cao từ 39°C-40°C kéo dài từ 3-19 ngày hoặc nhiệt độ cao trên 40°C kéo dài từ 5-10 ngày (RRTT cấp 1,2)**

*a) Lực lượng, vật tư, phương tiện tại chỗ*

- Sử dụng hệ thống truyền thanh của địa phương để truyền tải các bản tin dự báo, cảnh báo về nắng nóng và hướng dẫn kiến thức, kỹ năng ứng phó với nắng nóng;

- Triển khai các biện pháp bảo vệ sức khỏe, phòng bệnh, đặc biệt là cho trẻ em và người già;

- Khuyến cáo người dân hạn chế ra đường trong những ngày nắng nóng, khi ra đường phải có biện pháp bảo vệ, che tránh;

- Phân luồng giao thông, tổ chức kiểm tra, xử lý các trường hợp vi phạm quy định, đảm bảo cho người dân tham gia giao thông thông suốt, nhất là trong những giờ cao điểm nắng nóng;

- Chỉ đạo công tác phòng, chống đuối nước;

- Thực hiện các biện pháp tiết kiệm nguồn nước; xây dựng kế hoạch sản xuất hợp lý, bố trí diện tích và cơ cấu, thời vụ gieo trồng phù hợp với năng lực nguồn nước hiện có, phòng chống sâu bệnh, dịch bệnh, đặc biệt cần chú ý đến tình huống cháy rừng trong thời gian xảy ra nắng nóng;

- Tăng cường công tác nạo vét, gia cố, duy tu sửa chữa hệ thống kênh tưới để đảm bảo đủ cung cấp nước phục vụ sản xuất nông nghiệp, NTTS, sinh hoạt. Chuẩn bị phương tiện, trang thiết bị hỗ trợ cấp nước phòng, chống hạn khi cần thiết;

- Tổ chức vận hành các công trình thủy lợi, các cống lấy nước, trạm bơm nước tưới đảm bảo điều kiện các công trình thủy lợi vận hành tốt, cung cấp đủ nước phục vụ sản xuất nông nghiệp, NTTS, phòng, chống cháy rừng, hạn chế ô nhiễm nguồn nước;

- Rà soát cây trồng trên các tuyến phố, thực hiện trồng mới thay thế cây có dấu hiệu chết, khô héo;

- Khuyến khích các tổ chức kinh tế, xã hội, người dân lắp đặt hệ thống thu năng lượng mặt trời; nhằm giảm thiểu tối đa ảnh hưởng của nắng nóng đồng thời cung cấp năng lượng sạch, phục vụ cho nhu cầu sản xuất, sinh hoạt.

*b) Công tác chỉ đạo, chỉ huy*

- Cập nhật các bản tin cảnh báo sớm và ban hành các văn bản để chỉ đạo ứng phó với nắng nóng tới các cấp, các ngành và các huyện, xã bị ảnh hưởng để chủ động phòng tránh;

- Căn cứ vào dự báo, cảnh báo, tính chất và diễn biến thực tế để chỉ đạo triển khai biện pháp ứng phó phù hợp với từng tình huống cụ thể;

- Tăng cường kiểm tra, giám sát việc chấp hành các quy định công tác vệ sinh an toàn thực phẩm, vệ sinh môi trường; chỉ đạo các bệnh viện, các trung tâm y tế đảm bảo tốt nhất việc khám chữa bệnh, sơ cứu, cấp cứu người bệnh trong những ngày nắng nóng.

### **8.2. Nhiệt độ cao trên 40<sup>0</sup>C kéo dài trên 10 ngày (RRTT cấp 3)**

Tiếp tục triển khai các phương án như đối với RRTT cấp độ 1, 2 và thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

#### **a) Lực lượng, phương tiện và vật tư tại chỗ**

- Rà soát, đảm bảo điều kiện sinh hoạt và sức khỏe cho người già, trẻ nhỏ tại các khu vực trên địa bàn huyện;

- Triển khai đồng bộ công tác phòng, chống đuối nước, đặc biệt là tai nạn đuối nước trẻ em trong dịp hè;

- Xử lý kịp thời các sự cố về điện; bố trí kế hoạch cắt điện hợp lý. Không cắt điện trong lúc cao điểm thời tiết nắng nóng tại các khu vực trọng điểm và thời điểm nắng nóng nhất;

- Bổ sung các trạm bơm tăng áp đảm bảo cung cấp đủ nước sạch cho người dân, hạn chế mức thấp nhất tình trạng mất nước sạch cục bộ tại các khu dân cư. Trường hợp bị mất nước, thiếu nước phải bố trí cấp nước lưu động;

- Xây dựng các biện pháp phòng cháy chữa cháy; chuẩn bị sẵn sàng về thiết bị, phương tiện, nhân lực duy trì lệnh trực 24/24 giờ sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ khi xảy ra cháy nổ.

#### **b) Công tác chỉ đạo, chỉ huy**

- Chỉ đạo Phòng Y tế triển khai công tác phòng chống dịch bệnh mùa hè, không để bùng phát dịch bệnh; bổ sung thêm phòng khám, giường bệnh để khám chữa bệnh, sơ cứu, cấp cứu người bệnh trong những ngày nắng nóng;

- Kiểm tra, giám sát việc chấp hành các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm;

- Chỉ đạo công tác phòng, chống đuối nước, đặc biệt là tai nạn đuối nước trẻ em trong dịp hè.

## **9. Phương án ứng phó với sương mù**

### **9.1. Sương mù dày đặc, tầm nhìn xa từ 50m trở lên ở trên biển hoặc sương mù dày đặc tầm nhìn xa dưới 50m ở đất liền (RRTT cấp độ 1)**

- Văn phòng thường trực BCH PCTT&TKCN huyện chủ động cập nhật các bản tin cảnh báo sớm từ Thành phố đến nhân dân để chủ động phòng tránh;

- Lực lượng cảnh sát giao thông và thanh tra giao thông hướng dẫn, phân luồng giao thông, đảm bảo an toàn giao thông;

- Thông báo cho người điều khiển phương tiện giao thông, tàu thuyền về diễn biến của sương mù để chú ý quan sát, giảm tốc độ đảm bảo lưu thông an toàn; giữ liên lạc với các tàu thuyền để xử lý kịp thời các tình huống xấu có thể xảy ra;

- Duy trì lực lượng, phương tiện cứu hộ, cứu nạn để ứng cứu khi có yêu cầu;



- Chấp hành nghiêm chỉnh quy định, quy chuẩn khi lưu thông trên biển của Bộ Giao thông vận tải.

### **9.2. Sương mù dày đặc, tầm nhìn xa từ 50m trở lên ở trên biển hoặc sương mù dày đặc tầm nhìn xa dưới 50m ở đất liền (RRTT cấp 2.3)**

Triển khai các hoạt động đối như đối với cấp độ RRTT 1, tập trung vào các nhiệm vụ:

- Thông báo trên các phương tiện truyền thông về mức độ che phủ, khuất tầm nhìn do sương mù gây ra để hạn chế thiệt hại trên các tuyến quốc lộ, thành phố lộ;

- Thông báo cho tàu thuyền hoạt động trên biển biết diễn biến về sương mù, yêu cầu tuân thủ các quy định bảo đảm an toàn cho người và phương tiện khi lưu thông trên sông, trên biển;

- Bố trí lực lượng, phương tiện để xử lý, khắc phục thiên tai: khẩn trương hỗ trợ vật tư, giống cây trồng, vật nuôi cho các hộ dân bị thiệt hại; ổn định sản xuất; hỗ trợ gạo cứu đói cho các hộ bị mất mùa do thiên tai,...

- TKCN, cứu hộ: cứu hộ, cứu nạn người, phương tiện bị ảnh hưởng do sương mù; cứu chữa người bị thương do sương mù gây ra.

## **10. Phương án ứng phó nước biển dâng**

### **10.1. Nước biển dâng từ 2-4m ở dải ven biển Bắc Bộ (RRTT cấp 1)**

Nội dung PAUP thực hiện theo phương châm “4 tại chỗ”:

#### **a) Lực lượng, phương tiện tại chỗ:**

- Phương án huy động nguồn nhân lực ứng phó: Xác định lực lượng ứng phó bao gồm những đơn vị nào; số lượng bao nhiêu; đóng quân tại đâu để có kế hoạch điều động ứng cứu cho phù hợp;

- Xác định số lượng, phương tiện cần huy động, trung dụng khi có yêu cầu;

- Lên phương án đảm bảo an toàn tàu thuyền:

+ Xác định được số lượng cụ thể các tàu, thuyền của địa phương đang hoạt động trên biển;

+ Xác định việc chằng chống, neo đậu tại bến hoặc di chuyển đến nơi an toàn;

+ Xác định lực lượng hỗ trợ dân để di chuyển lòng bè, sơ tán người tại các khu vực NTTS,...

#### **b) Chỉ đạo, chỉ huy tại chỗ:**

- Ra thông báo, công điện, văn bản chỉ đạo các địa phương, đơn vị tổ chức phòng, tránh, ứng phó với nước biển dâng;

- Chỉ đạo các xã, thị trấn sẵn sàng phương án đảm bảo an toàn tàu thuyền trên biển và khu vực ven bờ: Hướng dẫn, neo đậu tàu thuyền; di chuyển lòng bè, người trên các lòng bè vào nơi an toàn,...

- Phân công kiểm tra, đôn đốc tại các xã, thị trấn và tại hiện trường (ở từng xã); hướng dẫn các địa phương phải chủ động đề phòng lũ xảy ra, sẵn sàng phương án phòng, chống lũ do mưa, bão có thể gây ra.

#### **c) Hậu cần, vật tư, nhu yếu phẩm tại chỗ:**

- Lên phương án hậu cần, vật tư, nhu yếu phẩm tại các khu vực sơ tán: mỳ tôm, nước uống, thuốc men,...

- Xác định nội dung đảm bảo hậu cần từ nguồn dự trữ của chính quyền và nhân dân tại nơi sơ tán;

- Xác định các vật tư cần thiết để xử lý ngay giờ đầu các sự cố khi có yêu cầu.

### **10.2. Nước biển dâng từ 4-6m ở dải ven biển Bắc Bộ (RRTT cấp 2-3)**

#### **a) Lực lượng, phương tiện tại chỗ**

- Lên phương án sơ tán dân.

+ Xác định số hộ/nhân khẩu sơ tán (cụ thể từng thôn, xóm...);

+ Xác định các địa điểm sơ tán;

+ Xác định lực lượng hỗ trợ sơ tán dân;

+ Xác định lực lượng, phương tiện hỗ trợ nhân dân sơ tán đến các công trình kiên cố (trụ sở cơ quan, trường học, trạm y tế,...) trước khi bị ngập lụt và ảnh hưởng của nước dâng.

- Phương án đảm bảo an toàn công trình PCTT (đê, kè..) nhà cửa, cơ sở hạ tầng:

+ Xác định các công trình, nhà cửa và các khu vực cần phải bảo vệ;

+ Xác định các biện pháp để bảo vệ công trình PCTT: đê, kè, hồ chứa,...

+ Xác định lực lượng hỗ trợ dân bảo vệ các công trình trên cảng biển, các khu công nghiệp, các trụ ăngten,....;

+ Xác định nội dung kiểm soát an toàn đối với các công trình để có phương án bảo vệ, xử lý sự cố;

+ Xác định lực lượng tham gia ứng trực sẵn sàng triển khai cứu trợ, cứu hộ-cứu nạn, sơ cứu-cấp cứu,...

- Theo dõi, báo cáo kịp thời các tình huống phức tạp cần sự trợ giúp từ cấp trên để xử lý, ứng phó;

- Tổ chức TKCN, cứu hộ người: tổ chức tìm người, phương tiện bị mất tích do nước dâng; cứu chữa người bị thương; lai dắt các phương tiện bị sự cố trên biển về nơi an toàn.

#### **b) Chỉ đạo, chỉ huy tại chỗ:**

- Chỉ đạo các xã, thị trấn lên phương án sơ tán dân: Xác định số hộ/nhân khẩu tại các xã, thị trấn cần sơ tán; tổ chức chỉ huy sơ tán; huy động lực lượng sơ tán; đảm bảo hậu cần nơi sơ tán,...

- Chỉ đạo các xã, thị trấn lên phương án đảm bảo an toàn cho nhà cửa, các công trình và cơ sở hạ tầng giao thông, thủy lợi, phòng chống thiên tai và các công trình quốc phòng an ninh;

- Chỉ đạo công tác tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ.

#### **c) Hậu cần, vật tư, nhu yếu phẩm tại chỗ**

Triển khai nội dung đảm bảo vật tư, nhu yếu phẩm phục vụ phòng chống bão: Xác định những nội dung, nhiệm vụ cần thực hiện; phân giao nhiệm vụ cho các đơn vị thực hiện nội dung này.

### **11. Phương án ứng phó với gió mạnh trên biển**



### **11.1. Gió cấp 6-9 ở vùng biển ngoài khơi bao gồm cả các quần đảo (RRTT cấp 1)**

Nội dung phương án tập trung vào công tác chỉ đạo, chỉ huy:

- Chỉ đạo công tác trực ban, theo dõi chặt chẽ diễn biến của gió mạnh trên biển và các thông tin, chỉ đạo từ UBND, Ban Chỉ huy PCTT&TKCN thành phố về PCTT để kịp thời triển khai khi có yêu cầu;

- Chỉ đạo công tác phòng, tránh ứng phó với gió mạnh trên biển:

+ Ban hành các văn bản chỉ đạo (công điện, thông báo,..);

+ Thông tin, truyền thông tới các xã, thị trấn và cộng đồng để theo dõi, nắm bắt thông tin.

- Chỉ đạo công tác đảm bảo an toàn tàu thuyền:

+ Thông tin tới thuyền trưởng, chủ các phương tiện tàu, tàu du lịch, thuyền và các phương tiện đang hoạt động trên biển biết về gió mạnh trên biển để chủ động các biện pháp phòng tránh;

+ Quản lý tàu thuyền của địa phương: Thống kê, kiểm đếm số lượng tàu thuyền hoạt động trên biển, ven bờ và neo đậu.

### **11.2. Gió cấp 6-9 ở vùng biển ven bờ hoặc cấp 9 vùng biển ngoài khơi bao gồm cả các quần đảo, đảo (RRTT cấp 2)**

Thực hiện theo PAUP với RRTT cấp 2 và triển khai một số nhiệm vụ sau:

#### **a) Lực lượng, phương tiện tại chỗ**

- Phương án huy động nguồn nhân lực ứng phó:

+ Xác định đối tượng, số lượng cụ thể của từng lực lượng để có kế hoạch huy động, sử dụng (đội thanh niên xung kích, dân quân tự vệ, tổ dân quân tự quản, công an, quân đội,...);

+ Xác định các loại phương tiện, vật tư của các xã, thị trấn, các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đóng trên địa bàn để có thể huy động, trưng dụng trong trường hợp cần thiết (danh sách, số lượng, vị trí,...).

- Xác định các nội dung công việc cần phải huy động lực lượng, phương tiện thực hiện:

+ Giúp dân sơ tán lòng bè, cơ sở NTTS;

+ Hỗ trợ sơ tán dân khu vực các xã, thị trấn có khả năng bị ảnh hưởng;

- Tổ chức TKCN, cứu hộ người: tổ chức tìm người, phương tiện bị mất tích do nước dâng; cứu chữa người bị thương; lai dắt các phương tiện bị sự cố trên biển về nơi an toàn.

#### **b) Chỉ huy tại chỗ**

- Chỉ đạo công tác phòng, tránh: Tiếp tục chỉ đạo bằng các công điện, thông báo, văn bản chỉ đạo các xã, thị trấn và các cơ quan có liên quan tổ chức ứng phó với gió mạnh trên biển;

- Chỉ đạo công tác đảm bảo an toàn tàu thuyền:

+ Thông tin tới thuyền trưởng, chủ các phương tiện tàu, tàu du lịch, thuyền và các phương tiện đang hoạt động trên biển biết về gió mạnh trên biển để chủ

động các biện pháp phòng tránh;

+ Quản lý tàu thuyền của địa phương: Thống kê, kiểm đếm số lượng tàu thuyền hoạt động trên biển, ven bờ và neo đậu;

+ Hướng dẫn tàu thuyền thoát ra khỏi vùng nguy hiểm;

+ Trường hợp có tàu thuyền đang hoạt động hoặc di chuyển trú tránh vào khu vực huyện để trú tránh bão thì phải báo cáo xin chỉ đạo của Thành phố để can thiệp.

- Chỉ đạo công tác đảm bảo an toàn về người, tài sản, cơ sở hạ tầng vùng ven bờ: Hướng dẫn, kiểm tra việc đảm bảo an toàn cho lồng bè, cơ sở NTTS trên vùng biển và ven bờ;

- Phân công nhiệm vụ cho các cơ quan, sở ngành theo chức năng nhiệm vụ và lĩnh vực quản lý; xác định rõ vai trò chỉ huy thích hợp theo từng tình huống;

- Trực ban 24/24h để theo dõi, nắm bắt thông tin, truyền tải thông tin và xử lý các tình huống khi xảy ra sự cố.

*c) Vật tư, hậu cần tại chỗ*

- Xác định các loại vật tư có thể trưng dụng để đối phó với gió mạnh trên biển:

+ Vật tư dùng để xử lý sự cố các công trình, đặc biệt là các hệ thống đê biển;

+ Vật tư dùng để giúp dân chằng chống nhà cửa (bao tải, gạch, cát, dây điện...).

- Bổ sung, dự trữ lương thực, nhu yếu phẩm cho người dân khi cần thiết.

### **11.2. Gió trên cấp 9 vùng biển ven bờ (RRTT cấp 3-4)**

Thực hiện theo PAUP với RRTT cấp 2 và triển khai một số nhiệm vụ sau:

*a) Nội dung lực lượng tại chỗ*

Huy động lực lượng tại chỗ để thực hiện các công việc:

- Đảm bảo an toàn về tàu thuyền, cơ sở NTTS ven biển và trên bờ:

+ Neo đậu tàu thuyền tại bến;

+ Di chuyển lồng bè, cơ sở nuôi trồng thủy hải sản vào nơi an toàn;

+ Rà soát, kiểm tra và có biện pháp cưỡng chế đối với các cơ sở để người tại các lồng bè, cơ sở NTTS.

- Đảm bảo an toàn về người tại các nhà tạm, nhà yếu ven biển;

+ Hỗ trợ dân chằng chống nhà cửa, các công trình;

+ Hỗ trợ dân thu dọn đồ đạc và sơ tán đến nơi an toàn;

- Đảm bảo an toàn các công trình, cơ sở hạ tầng:

- Tổ chức TKCN, cứu hộ người: tổ chức tìm người, phương tiện bị mất tích do nước dâng; cứu chữa người bị thương; lai dắt các phương tiện bị sự cố trên biển về nơi an toàn.

*b) Chỉ đạo, chỉ huy tại chỗ*

- Chỉ đạo công tác đảm bảo an toàn tàu thuyền:

+ Thông tin tới thuyền trưởng, chủ các phương tiện tàu, tàu du lịch, thuyền và các phương tiện đang hoạt động trên biển biết về gió mạnh trên biển để chủ động các biện pháp phòng tránh;

- + Quản lý tàu thuyền của địa phương: Thống kê, kiểm đếm số lượng tàu thuyền hoạt động trên biển, ven bờ và neo đậu;
- + Hướng dẫn tàu thuyền thoát ra khỏi vùng nguy hiểm;
- + Cấm biển (nếu cần);
- + Đảm bảo an toàn cho tàu thuyền ở khu neo đậu;
- + Sơ tán dân trên lồng bè, cơ sở NTTS;
- + Di chuyển người và lồng bè, cơ sở NTTS vào khu vực an toàn.
- Chỉ đạo công tác đảm bảo an toàn về người, tài sản, cơ sở hạ tầng vùng ven bờ:
- + Chằng chống nhà cửa khu vực ven biển;
- + Sơ tán dân ở những khu vực nhà tạm, nhà bán kiên cố hoặc dân sống ở các huyện ven biển bị ảnh hưởng trực tiếp của gió mạnh trên đến nơi an toàn;
- + Tuần tra canh gác đối với hệ thống đê biển đề phòng nước dâng, sóng, gió gây sạt lở;
- + Bố trí lực lượng tại các công trình trọng điểm;
- Chỉ đạo công tác sơ tán dân:
- + Ra lệnh sơ tán dân, yêu cầu nhân dân các vùng bị ảnh hưởng đi sơ tán (Số hộ dân/số nhân khẩu của các xã, thị trấn cần sơ tán, địa điểm sơ tán);
- + Cưỡng chế đối với các trường hợp không thực hiện sơ tán;
- Chỉ đạo công tác đảm bảo hậu cần tại nơi sơ tán;
- Điều phối các lực lượng vũ trang, dân quân tự vệ, xung kích,... trên các địa bàn để tránh chông chéo;
- Phân công nhiệm vụ cho các cơ quan, ngành, đơn vị theo chức năng nhiệm vụ và lĩnh vực quản lý; xác định rõ vai trò chỉ huy thích hợp theo từng tình huống;
- Trực ban 24/24h để theo dõi, nắm bắt thông tin, truyền tải thông tin và xử lý các tình huống khi xảy ra sự cố.

#### *c) Nội dung phương tiện, vật tư tại chỗ*

- Huy động các phương tiện để hỗ trợ dân trong quá trình sơ tán;
- Đảm bảo hậu cần từ nguồn dự trữ của chính quyền và nhân dân tại nơi sơ tán;
- Tiếp tục bổ sung, dự trữ lương thực, nhu yếu phẩm từ những người dân;
- Đảm bảo vật tư dự trữ để xử lý khẩn cấp tại các sự cố về đê điều, hồ đập và các sự cố khác.

## **12. Phương án với động đất**

### **12.1. Động đất xảy ra với cấp độ VI trở xuống với chấn tâm trong khu vực thành phố (RRTT cấp 1,2)**

Xây dựng PAUP theo phương châm 4 tại chỗ gồm:

#### *a) Lực lượng, phương tiện và vật tư tại chỗ*

- Sẵn sàng các lực lượng, đặc biệt là lực lượng quân đội, công an để ứng phó khi xảy ra các sự cố;
- Sẵn sàng các phương tiện, vật tư để di chuyển và xử lý các sự cố.

#### *b) Công tác chỉ đạo, chỉ huy*

- Chỉ đạo công tác trực ban 24/24 giờ để nhận và truyền tin cảnh báo từ Viện Vật lý địa cầu;

- Chỉ đạo các cơ quan, ban ngành nhất là lực lượng công an, quân đội chuẩn bị lực lượng, phương tiện và trang thiết bị để sẵn sàng ứng phó khi xảy ra sự cố về công trình, cơ sở hạ tầng.

### **12.2. Động đất cấp VII trở lên với chấn tâm trong khu vực hoặc do ảnh hưởng và không có cảnh báo sóng thần (RRTT cấp độ 3-4)**

Xây dựng PAUP theo phương châm 4 tại chỗ gồm:

#### **a) Lực lượng, phương tiện và vật tư tại chỗ**

- Huy động lực lượng, phương tiện kinh phí, vật tư, tại chỗ sẵn sàng hỗ trợ vận chuyển người dân sơ tán, hỗ trợ lương thực, nước uống, nhu yếu phẩm... tại nơi sơ tán;

- Tổ chức lực lượng, phương tiện, vật tư để chi viện, TKCN khi có động đất: thực hiện công tác TKCN đối với người bị nạn trong tình huống nhà sập, cây lớn, trụ điện ngã đổ...do động đất gây ra, huy động lực lượng, phương tiện tiến hành cứu người kẹt trong các đống đổ nát;

- Tăng cường lực lượng các y, bác sĩ của các bệnh viện thực hiện công tác cứu chữa người bị thương. Có thể lập phương án bệnh viện dã chiến khi có nhiều người bị thương; hỗ trợ dịch vụ y tế, phòng, chống dịch bệnh, chú ý đến biện pháp phòng chống dịch bệnh Covid 19 cho khu vực bị ảnh hưởng;

- Kiểm tra, giám sát công tác vệ sinh an toàn thực phẩm và cung cấp nước sạch tại các vùng trọng điểm. Căn cứ vào tình hình sức khỏe, bệnh tật tại cộng đồng dân cư ở những vùng xảy ra động đất để hỗ trợ tăng cường cơ sở thuốc, hoá chất phục vụ công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân và xử lý vệ sinh môi trường, phòng ngừa dịch bệnh;

- Triển khai phương án Phòng cháy, chữa cháy; dò tìm, xử lý và vô hiệu hóa các vật liệu cháy nổ có thể còn sót lại, ứng phó với các tình huống hơi độc, hơi ngạt;

- Huy động máy móc, thiết bị của các đơn vị, doanh nghiệp đang thực hiện xây dựng trên địa bàn huyện để phối hợp với TKCN trong các tình huống sập nhà do động đất gây ra;

- Triển khai phương án đảm bảo an ninh trật tự tại khu vực dân di dời để bảo vệ tài sản người dân; điều phối giao thông, đảm bảo an ninh trật tự, tránh trường hợp kẻ xấu lợi dụng tình hình; đảm bảo an toàn giao thông cho đến khi có kết luận về độ an toàn sau động đất.

#### **b) Công tác chỉ đạo, chỉ huy**

- Chỉ đạo công tác ứng phó bằng các văn bản (công điện, chỉ thị...);

- Chỉ đạo các cơ quan, ban ngành triển khai các biện pháp đảm bảo an toàn hồ chứa nước khi có sự cố do động đất gây ra; thường xuyên thông tin về an toàn hồ chứa đến các địa phương liên quan để phối hợp ứng phó, thực hiện sơ tán dân nhằm đảm bảo an toàn tính mạng cho người dân ở các vùng hạ du hồ chứa;

- Chỉ đạo công tác sơ tán dân;

- Chỉ huy lực lượng ứng phó tại hiện trường.

### **12.3. Động đất cấp VIII trở lên với chấn tâm trong khu vực huyện (RRTT cấp độ 5)**

- Ra lệnh sơ tán dân toàn bộ khu vực ven biển và khu vực lân cận;
- Huy động lực lượng toàn thành phố để tổ chức sơ tán dân; ứng cứu TKCN;
- Các nội dung khác thực hiện như đối với tình huống 2.

### **13. Phương án ứng phó với sóng thần**

#### **13.1. Khi phát hiện sóng thần không có sức hủy diệt, nhưng có thể gây ra sóng lớn, bất ngờ ở các dải ven biển (RRTT cấp độ 3)**

Xây dựng PAUP theo phương châm 4 tại chỗ gồm:

##### **a) Lực lượng, phương tiện và vật tư tại chỗ**

- Sẵn sàng các lực lượng, đặc biệt là lực lượng quân đội, công an để ứng phó khi xảy ra các sự cố;
- Sẵn sàng các phương tiện, vật tư để di chuyển và xử lý các sự cố.

##### **b) Công tác chỉ đạo, chỉ huy**

- Chỉ đạo công tác trực ban 24/24 giờ để nhận và truyền tin cảnh báo từ Viện Vật lý địa cầu;

- Chỉ đạo công tác ứng phó bằng các văn bản (công điện, chỉ thị,..);

- Chỉ đạo các sở, ngành nhất là lực lượng công an, quân đội chuẩn bị lực lượng, phương tiện và trang thiết bị để sẵn sàng ứng phó khi xảy ra sự cố về đề điều công trình, cơ sở hạ tầng ven biển.

- Chỉ đạo các sở ngành triển khai các biện pháp đảm bảo an toàn khu vực ven biển, thực hiện sơ tán dân nhằm đảm bảo an toàn tính mạng cho người;

- Chỉ đạo công tác kêu gọi tàu thuyền ra khỏi khu vực nguy hiểm hoặc chạy ra xa bờ;

- Chỉ huy lực lượng ứng phó tại hiện trường.

#### **13.1. Động đất với cường độ lớn (>9 độ Richter) xảy ra ở khu vực rãnh nước sâu Manila-Philippin, dự báo có thể tạo ra sóng thần cao 5m ở khu vực vùng biển của thành phố. Thời gian sóng thần đi từ vùng rãnh nước sâu Manila tới vùng bờ biển Việt Nam sau khoảng 2 giờ (RRTT cấp độ 5)**

Xây dựng PAUP theo phương châm 4 tại chỗ gồm:

##### **a) Lực lượng, phương tiện và vật tư tại chỗ**

- Huy động lực lượng toàn huyện để tổ chức sơ tán dân; ứng cứu TKCN;
- Huy động lực lượng, phương tiện kinh phí, vật tư, tại chỗ hỗ trợ vận chuyển người dân sơ tán, hỗ trợ lương thực, nước uống, nhu yếu phẩm...tại nơi sơ tán;

- Tổ chức lực lượng, phương tiện, vật tư để chi viện, TKCN khi có sóng thần: thực hiện công tác TKCN đối với người bị nạn trong tình huống bị cuốn trôi, tàu thuyền bị chìm...do sóng thần gây ra, huy động lực lượng;

- Tăng cường lực lượng các y, bác sĩ của các bệnh viện thực hiện công tác cứu chữa người bị thương. Có thể lập phương án bệnh viện dã chiến khi có nhiều người bị thương; hỗ trợ dịch vụ y tế, phòng, chống dịch bệnh, chú ý đến

biện pháp phòng chống dịch bệnh Covid 19 cho khu vực bị ảnh hưởng;

- Kiểm tra, giám sát công tác vệ sinh an toàn thực phẩm và cung cấp nước sạch tại các vùng trọng điểm. Căn cứ vào tình hình sức khỏe, bệnh tật tại cộng đồng dân cư ở những vùng xảy ra sóng thần để hỗ trợ tăng cường cơ số thuốc, hoá chất phục vụ công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân và xử lý vệ sinh môi trường, phòng ngừa dịch bệnh;

- Triển khai phương án dò tìm, xử lý và vô hiệu hóa các kho hóa chất phát tán ra môi trường;

- Triển khai phương án đảm bảo an ninh trật tự tại khu vực dân di dời để bảo vệ tài sản người dân; điều phối giao thông, đảm bảo an ninh trật tự, tránh trường hợp kẻ xấu lợi dụng tình hình.

#### *b) Công tác chỉ đạo, chỉ huy*

- Phát cảnh báo trên hệ thống cảnh báo thiên tai đa mục tiêu (đối với các thành phố đã xây dựng), trên các mạng viễn thông đến từng người dân;

- Chỉ đạo công tác trực ban 24/24 giờ để nhận và truyền tin cảnh báo từ Viện Vật lý địa cầu;

- Chỉ đạo công tác ứng phó bằng các văn bản (công điện, chỉ thị,...);

- Ra lệnh sơ tán dân toàn bộ khu vực ven biển và khu vực lân cận;

- Chỉ đạo các cơ quan, ban ngành triển khai các biện pháp đảm bảo an toàn khu vực ven biển;

- Chỉ đạo công tác kêu gọi tàu thuyền ra khỏi khu vực nguy hiểm hoặc chạy ra xa bờ;

- Chỉ huy lực lượng ứng phó tại hiện trường.

### **Phần thứ ba**

## **LỰC LƯỢNG, PHƯƠNG TIỆN VÀ PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM**

### **I. LỰC LƯỢNG, PHƯƠNG TIỆN**

#### ***1.1. Lực lượng***

Huy động lực lượng của các địa phương, cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện tham gia ứng phó khi xảy ra thiên tai.

Tùy theo tình hình diễn biến và mức độ ảnh hưởng của thiên tai, Ban Chỉ huy PCTT&TKCN huyện quyết định việc điều động và phân công, bố trí lực lượng theo yêu cầu.

#### ***1.2. Phương tiện, trang bị***

Phương tiện, trang thiết bị dự kiến huy động để phòng, tránh, ứng phó với thiên tai gồm có phương tiện, trang thiết bị cơ động, chi viện của các Sở, ngành, đơn vị của Thành phố và phương tiện, trang thiết bị tại chỗ của các cơ quan, đơn vị và các trong huyện.

### **II. PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM**

#### **1. Phân công chỉ đạo, điều hành**

##### ***1.1. Áp thấp nhiệt đới và bão***

Đối với áp thấp nhiệt đới và bão cấp độ rủi ro thiên tai được thực hiện theo Phương án Ứng phó với bão mạnh, siêu bão huyện Cát Hải số 251/PA-PCTT-TKCN ngày 13/4/2015 của Ban Chỉ huy PCTT&TKCN huyện.

## **1.2. Ngập lụt**

### *1.2.1. Đối với ngập lụt cấp độ rủi ro cấp độ 1, 2*

- a) Cơ quan chỉ đạo: Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện.
- b) Cơ quan chỉ huy: Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.
- c) Lực lượng ứng cứu: Lực lượng huyện kết hợp với quân sự, công an, lực lượng xung kích, dân quân tự vệ và các lực lượng khác của cấp xã.
- d) Phương tiện, trang thiết bị: Các loại cano, xuồng, máy bơm nước dã chiến và các trang thiết bị khác.

### *1.2.2. Đối với ngập lụt cấp độ rủi ro cấp độ 3 trở lên*

- a) Cơ quan chỉ đạo: Ban Chỉ huy PCTT&TKCN thành phố.
- b) Cơ quan chỉ huy:
  - Cấp thành phố: Sở NN&PTNT chủ trì, phối hợp với Bộ Chỉ huy quân sự thành phố, Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng thành phố, Công an, Cảnh sát Phòng cháy và chữa cháy thành phố, Sở Giao thông vận tải, các sở, ngành liên quan.
  - Cấp huyện: Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện.
  - Cấp xã: Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.
- c) Lực lượng ứng cứu: Ban Chỉ huy Quân sự huyện, Công an huyện, Đoàn Biên phòng Cát Hải và Cát Bà, lực lượng dân quân tự vệ, xung kích và các lực lượng khác trên địa bàn huyện và cấp xã.
- d) Phương tiện, trang thiết bị: Các loại ca nô, tàu thuyền, xuồng, máy bơm nước, máy phát điện, các loại phao, áo phao cứu sinh và các trang thiết bị khác.

## **1.3. Mưa lớn**

### *1.3.1. Đối với mưa lớn cấp độ rủi ro cấp độ 1*

- a) Cơ quan chỉ đạo: Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện.
- b) Cơ quan chỉ huy: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã.
- c) Lực lượng ứng cứu: Lực lượng huyện kết hợp với Quân sự xã, Công an xã, lực lượng xung kích, dân quân tự vệ và các lực lượng khác của cấp xã.
- d) Phương tiện, trang thiết bị: Máy bơm nước, máy phát điện và các trang thiết bị khác.

### *1.3.2. Đối với mưa lớn cấp độ rủi ro cấp độ 2, cấp độ 3*

- a) Cơ quan chỉ đạo: Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn thành phố.
- b) Cơ quan chỉ huy:
  - Thành phố: Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với Sở NN&PTNT, Bộ Chỉ huy quân sự thành phố, Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng thành phố, Công an thành phố, Cảnh sát Phòng cháy và chữa cháy thành phố, Sở Giao thông vận tải và các sở, ngành liên quan.
  - Cấp huyện: Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện.

- Cấp xã: Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

c) Lực lượng ứng cứu: Quân đội, Bộ đội biên phòng, Công an, Cảnh sát Phòng cháy và chữa cháy, Thanh niên xung phong, Dân quân tự vệ, các lực lượng khác của thành phố, huyện và cấp xã.

d) Phương tiện, trang thiết bị: Các loại tàu, thuyền, xuồng, máy bơm nước, máy phát điện; phao, áo phao cứu sinh và các trang thiết bị khác.

#### **1.4. Sạt lở đất, sụt lún đất do mưa lớn hoặc dòng chảy**

*1.4.1. Đối với sạt lở đất, sụt lún đất do mưa lũ hoặc dòng chảy cấp độ rủi ro cấp độ 1*

a) Cơ quan chỉ đạo: Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện.

b) Cơ quan chỉ huy: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã.

c) Lực lượng ứng cứu: Lực lượng huyện kết hợp với Quân sự, Công an, cảnh sát Phòng cháy và chữa cháy, lực lượng xung kích, dân quân tự vệ và các lực lượng khác của cấp huyện, cấp xã.

d) Phương tiện, trang thiết bị: Máy cẩu, máy xúc, xà lan, ô tô, máy cắt bê tông, máy đục bê tông và các loại trang thiết bị khác.

*1.4.2. Đối với sạt lở đất, sụt lún đất do mưa lũ hoặc dòng chảy cấp độ rủi ro cấp độ 2*

a) Cơ quan chỉ đạo: Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn thành phố.

b) Cơ quan chỉ huy:

- Thành phố: Sở Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với Bộ Chỉ huy quân sự thành phố, Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng thành phố, Công an thành phố, Cảnh sát Phòng cháy và chữa cháy thành phố, Sở Xây dựng, Sở NN&PTNT, Sở Tài nguyên và Môi trường và các sở, ngành liên quan.

- Cấp huyện: Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện.

- Cấp xã: Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

c) Lực lượng ứng cứu: Quân đội, Bộ đội biên phòng, Công an, Cảnh sát Phòng cháy và chữa cháy, Thanh niên xung phong, Dân quân tự vệ, các lực lượng khác của thành phố, huyện và cấp xã.

d) Phương tiện, trang thiết bị: Máy cẩu, máy xúc, ca nô, máy cắt bê tông, máy đục bê tông và các loại trang thiết bị khác.

#### **1.5. Gió mạnh trên biển**

*1.5.1. Đối với gió mạnh trên biển cấp độ rủi ro cấp độ 1*

a) Cơ quan chỉ đạo: Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện.

b) Cơ quan chỉ huy: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã.

c) Lực lượng ứng cứu: Lực lượng huyện kết hợp với Quân sự xã, Công an xã, lực lượng xung kích, dân quân tự vệ và các lực lượng khác của huyện, cấp xã.

d) Phương tiện, trang thiết bị: Các loại ca nô, tàu thuyền, xuồng, các loại phao, áo phao cứu sinh và các trang thiết bị thông dụng và chuyên dụng khác.

*1.5.2. Đối với gió mạnh trên biển cấp độ rủi ro cấp độ 2, cấp 3, cấp 4*



a) Cơ quan chỉ đạo: Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn thành phố.

b) Cơ quan chỉ huy:

- Thành phố: Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng thành phố chủ trì, phối hợp với Sở NN&PTNT, Bộ Chỉ huy quân sự thành phố, Đài Thông tin Duyên hải Hải Phòng, Công an thành phố, Cảnh sát Phòng cháy và chữa cháy thành phố, Sở Giao thông vận tải và các sở, ngành liên quan.

- Cấp huyện: Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện.

- Cấp xã: Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

c) Lực lượng ứng cứu: Quân đội, Bộ đội biên phòng, Công an, Cảnh sát Phòng cháy và chữa cháy, Thanh niên xung phong, Dân quân tự vệ và các lực lượng khác của thành phố, huyện và các xã, thị trấn.

d) Phương tiện, trang thiết bị: Các loại ca nô, tàu thuyền, xuồng, các loại phao, áo phao cứu sinh và các trang thiết bị thông dụng và chuyên dụng khác.

### **1.6. Năng nóng**

#### *1.6.1. Đối với năng nóng cấp độ rủi ro cấp độ 1*

a) Cơ quan chỉ đạo: Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện.

b) Cơ quan chỉ huy: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã.

c) Lực lượng ứng cứu: Chi nhánh điện lực, Trung tâm y tế và các lực lượng của huyện, xã, thị trấn.

d) Phương tiện, trang thiết bị: Trạm bơm dã chiến, các hệ thống thiết bị làm mát, các thiết bị cấp nước và các trang thiết bị khác.

#### *1.6.2. Đối với năng nóng cấp độ rủi ro cấp độ 2, cấp độ 3*

a) Cơ quan chỉ đạo: Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn thành phố.

b) Cơ quan chỉ huy:

- Thành phố: Sở Y tế chủ trì, phối hợp với Sở Lao động-thương binh và xã hội, Sở NN&PTNT, Bộ Chỉ huy quân sự thành phố, Công an thành phố, Cảnh sát Phòng cháy và chữa cháy thành phố, Sở Tài nguyên và Môi trường, Công ty TNHH MTV Điện lực Hải Phòng và các sở, ngành liên quan.

- Cấp huyện: Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện

- Cấp xã: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã.

c) Lực lượng ứng cứu: Quân đội, Công an, Cảnh sát Phòng cháy và chữa cháy, Chi cục Kiểm lâm, Thanh niên xung phong, Dân quân tự vệ và các lực lượng khác của thành phố, các ngành trên địa bàn huyện và cấp xã.

d) Phương tiện, trang thiết bị: Máy bơm nước dã chiến, các hệ thống thiết bị làm mát, các thiết bị cấp nước, các trang thiết bị ứng phó dịch bệnh và các trang thiết bị khác.

### **1.7. Hạn hán, xâm nhập mặn**

#### *1.7.1. Đối với hạn hán cấp độ rủi ro cấp độ 1, cấp độ 2, xâm nhập mặn cấp độ rủi ro cấp độ 1*

- a) Cơ quan chỉ đạo: Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện.
- b) Cơ quan chỉ huy: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã.
- c) Lực lượng ứng cứu: Lực lượng huyện kết hợp với Quân sự xã, Công an xã, lực lượng xung kích, dân quân tự vệ và các lực lượng khác của cấp xã.
- d) Phương tiện, trang thiết bị: Máy bơm nước, các hệ thống thiết bị làm mát, ngăn mặn, các thiết bị cấp nước và các trang thiết bị khác.

*1.7.2. Đối với hạn hán cấp độ rủi ro cấp độ 3, cấp độ 4; xâm nhập mặn cấp độ rủi ro cấp độ 2*

a) Cơ quan chỉ đạo: Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn thành phố.

b) Cơ quan chỉ huy:

- Thành phố: Sở NN&PTNT chủ trì, phối hợp với Bộ Chỉ huy quân sự thành phố, Công an thành phố, Cảnh sát Phòng cháy và chữa cháy thành phố, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Y tế và các sở, ngành liên quan.

- Cấp huyện: Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện.

- Cấp xã: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã.

c) Lực lượng ứng cứu: Quân đội, Công an, Cảnh sát Phòng cháy và chữa cháy, Y tế, Điện lực, Thanh niên xung phong, Dân quân tự vệ và các lực lượng khác của thành phố, huyện và cấp xã.

d) Phương tiện, trang thiết bị: Máy bơm nước dã chiến, các hệ thống thiết bị làm mát, ngăn mặn, các thiết bị cấp nước và các trang thiết bị khác.

**1.8. Lốc, sét, mưa đá**

*1.8.1. Đối với lốc, sét, mưa đá, sương mù cấp độ rủi ro cấp độ 1*

a) Cơ quan chỉ đạo: Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện.

b) Cơ quan chỉ huy: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã.

c) Lực lượng ứng cứu: Lực lượng huyện kết hợp với Quân sự xã, Công an xã, lực lượng xung kích, dân quân tự vệ và các lực lượng khác của cấp xã.

d) Phương tiện, trang thiết bị: Các loại máy cắt bê tông, máy đục bê tông, cưa máy và các trang thiết bị thông dụng và chuyên dụng khác.

*1.8.2. Đối với lốc, sét, mưa đá cấp độ rủi ro cấp độ 2*

a) Cơ quan chỉ đạo: Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn thành phố.

b) Cơ quan chỉ huy:

- Thành phố: Sở NN&PTNT chủ trì, phối hợp với Bộ Chỉ huy quân sự thành phố, Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng thành phố, Công an thành phố, Cảnh sát Phòng cháy và chữa cháy thành phố, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng, Điện lực và các sở, ngành liên quan.

- Cấp huyện: Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện.

- Cấp xã: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã.

c) Lực lượng ứng cứu: Quân đội, Bộ đội biên phòng, Công an, Cảnh sát Phòng cháy và chữa cháy, Điện lực thành phố, Thanh niên xung phong, Dân

quân tự vệ và các lực lượng khác của thành phố, huyện và lực lượng cấp xã.

d) Phương tiện, trang thiết bị: Các loại xe cứu hộ giao thông, máy khoan cắt bê tông, cửa máy và các trang thiết bị thông dụng và chuyên dụng khác.

### **1.9. Swong mù**

#### *1.9.1. Đối với swong mù cấp độ rủi ro cấp độ 1*

a) Cơ quan chỉ đạo: Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện.

b) Cơ quan chỉ huy: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã.

c) Lực lượng ứng cứu: Lực lượng huyện kết hợp với Quân sự xã, Công an xã, lực lượng xung kích, dân quân tự vệ và các lực lượng khác của cấp xã.

#### *1.9.2. Đối với swong mù cấp độ rủi ro cấp độ 2, cấp 3*

a) Cơ quan chỉ đạo: Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn thành phố.

b) Cơ quan chỉ huy:

- Thành phố: Sở Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với Bộ Chỉ huy quân sự thành phố, Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng thành phố, Cảng hàng không Cát Bi, Tiểu đoàn đảm bảo kỹ thuật sân bay Kiến An-Cát Bi, Sở NN&PTNT, Công an thành phố, Cảnh sát Phòng cháy và chữa cháy Thành phố, Sở Tài nguyên và Môi trường, và các sở, ngành liên quan.

- Cấp huyện: Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện.

- Cấp xã: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã.

c) Lực lượng ứng cứu: Quân đội, Bộ đội biên phòng, Công an, Cảnh sát Phòng cháy và chữa cháy, Giao thông vận tải, Y tế, Thanh niên xung phong, Dân quân tự vệ và các lực lượng khác của thành phố, huyện và lực lượng cấp xã.

d) Phương tiện, trang thiết bị: Các loại xe cứu hộ giao thông, máy cắt bê tông, máy đục bê tông, cửa máy và các trang thiết bị thông dụng và chuyên dụng khác.

### **1.10. Rét hại, swong muối**

#### *1.10.1. Đối với rét hại, swong muối cấp độ rủi ro cấp độ 1*

a) Cơ quan chỉ đạo: Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện.

b) Cơ quan chỉ huy: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã.

c) Lực lượng ứng cứu: Lực lượng của huyện kết hợp Quân sự xã, Công an xã, lực lượng xung kích, dân quân tự vệ và các lực lượng khác của cấp xã.

#### *1.10.2. Đối với rét hại, swong muối cấp độ rủi ro cấp độ 2, cấp 3*

a) Cơ quan chỉ đạo: Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn thành phố.

b) Cơ quan chỉ huy:

- Thành phố: Sở NN&PTNT chủ trì, phối hợp với Bộ Chỉ huy quân sự thành phố, Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng thành phố, Sở Y tế, Sở Giáo dục và Đào tạo, Công an thành phố, Sở Lao động -Thương binh và Xã hội, Cảnh sát Phòng cháy và chữa cháy thành phố và các sở, ngành liên quan.

- Cấp huyện: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Cấp xã: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã.

c) Lực lượng ứng cứu: Quân đội, Bộ đội biên phòng, Công an, Cảnh sát Phòng cháy và chữa cháy, Giao thông vận tải, Y tế, Thanh niên xung phong, Dân quân tự vệ và các lực lượng khác của thành phố, huyện và lực lượng cấp xã.

d) Phương tiện, trang thiết bị: Các loại xe cứu hộ, phòng chống dịch bệnh và các trang thiết bị thông dụng và chuyên dụng khác.

### **1.11. Động đất, sóng thần**

#### **1.11.1. Đối với động đất cấp độ rủi ro cấp độ 1**

a) Cơ quan chỉ huy:

- Cấp huyện: Chủ tịch UBND cấp huyện.
- Cấp xã: Chủ tịch UBND cấp xã.

b) Lực lượng ứng cứu: lực lượng của cấp huyện, cấp xã.

c) Phương tiện, trang thiết bị: Các trang thiết bị cứu sập đổ công trình, tìm kiếm cứu nạn đường bộ, đường sắt, trang thiết bị y tế và các trang thiết bị tìm kiếm cứu nạn khác.

#### **1.11.2. Đối với động đất cấp độ rủi ro cấp độ 2, cấp độ 3 và sóng thần cấp độ rủi ro cấp độ 3**

a) Cơ quan chỉ đạo: BCH PCTT&TKCN Thành phố.

b) Cơ quan chỉ huy:

- Thành phố: Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Bộ Chỉ huy quân sự Thành phố, Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng Thành phố, Công an Thành phố, Cảnh sát Phòng cháy và Chữa cháy Thành phố, Sở Giao thông - Vận tải, Sở Y tế, Sở Khoa học và Công nghệ và các đơn vị liên quan.

- Cấp huyện: Chủ tịch UBND cấp huyện.
- Cấp xã: Chủ tịch UBND cấp xã.

c) Lực lượng ứng cứu: Quân đội, Bộ đội biên phòng, Công an, Cảnh sát Phòng cháy và chữa cháy, Giao thông vận tải, Y tế, Thanh niên xung phong, Dân quân tự vệ và các lực lượng khác của thành phố, huyện và cấp xã.

d) Phương tiện, trang thiết bị: các trang thiết bị cứu sập đổ công trình, TKCN đường bộ, đường sắt, trang thiết bị y tế và các trang thiết bị tìm kiếm cứu nạn khác.

#### **1.11.3. Đối với sóng thần cấp độ rủi ro cấp độ 5**

Thực hiện theo các chỉ đạo của Chủ tịch nước về tình trạng khẩn cấp.

## **2. Tổ chức di dời, sơ tán nhân dân**

UBND các xã, thị trấn và huyện chủ trì, phối hợp với cơ quan chức năng tổ chức di dời nhân dân trong các nhà ở không kiên cố, có khả năng bị đổ, sập và những khu vực xung yếu để đảm bảo an toàn tính mạng cho nhân dân.

2.1. Huy động lực lượng gồm: Quân sự, Công an, Bộ đội Biên phòng, Cảnh sát Phòng cháy và chữa cháy, Giao thông vận tải, Y tế, Chũr thập đỏ, Thanh niên xung phong, Đoàn Thanh niên... cùng các phương tiện để giúp dân di chuyển nhanh.

2.2. Phân công lãnh đạo UBND các xã/thị trấn, thành viên Ban Chỉ huy PCTT&TKCN huyện trực tiếp xuống địa bàn cấp xã tại khu vực phải di dời dân



và các điểm sơ tán đến để kiểm tra, tổ chức thực hiện kế hoạch chu đáo, an toàn.

2.3. Bố trí lực lượng thực hiện nhiệm vụ đảm bảo an ninh trật tự, vệ sinh môi trường, hậu cần, chăm lo đời sống cho người dân... tại nơi tạm cư và bảo vệ công trình, tài sản, nhà ở của dân tại những nơi đã di dời.

### **3. Trách nhiệm tổ chức ứng phó và khắc phục hậu quả**

UBND các xã, thị trấn căn cứ phương án này rà soát, xây dựng phương án ứng phó thiên tai theo cấp độ rủi ro trên địa bàn quản lý.

Các cơ quan, ngành, đơn vị và Chủ tịch UBND các xã, thị trấn triển khai nhiệm vụ theo Phương án số 251/PA-PCTT&TKCN, ngày 13/4/2015 của Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn huyện Cát Hải.

Một số nhiệm vụ yêu cầu các cơ quan, phòng ban, đơn vị và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn triển khai thực hiện:

3.1. Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn huyện: Cập nhật, bổ sung và hoàn chỉnh các kế hoạch, phương án phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tại đơn vị mình. Chuẩn bị lực lượng, phương tiện, trang thiết bị sẵn sàng để huy động, ứng cứu kịp thời khi xảy ra thiên tai nhằm giảm thiểu thiệt hại đến mức thấp nhất; thường xuyên kiểm tra các vị trí xung yếu trên địa bàn để đề xuất giải pháp phòng ngừa và ứng phó nhằm đảm bảo an toàn tính mạng và tài sản cho người dân, doanh nghiệp và Nhà nước; tăng cường tổ chức các lớp tập huấn, tuyên truyền, phổ biến kiến thức, kỹ năng trong phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn huyện. Hướng dẫn, hỗ trợ nhân dân các biện pháp chằng chống nhà cửa đảm bảo an toàn khi xảy ra thiên tai.

3.2. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn thực hiện công tác phòng, chống, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai tại địa bàn quản lý theo chức năng, nhiệm vụ được giao; lồng ghép nội dung phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trong quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; đối với những vấn đề vượt thẩm quyền, báo cáo kịp thời để Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo giải quyết. Có trách nhiệm kiểm tra, thống kê, đánh giá (nhANH, đầy đủ, chính xác) và báo cáo kịp thời bằng văn bản cho cơ quan cấp trên theo quy định.

3.3. Ban Chỉ huy Quân sự huyện chủ trì phụ trách công tác tìm kiếm, cứu nạn, cứu hộ của huyện. Phối hợp với ngành tham mưu xây dựng các phương án diễn tập; chỉ đạo, hướng dẫn cho các địa phương tổ chức diễn tập tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ sát hợp tình hình thực tế. Huy động lực lượng, vật tư, phương tiện để tham gia công tác tìm kiếm cứu nạn trên đất liền, cứu hộ, khắc phục hậu quả và sơ tán, di dời dân khỏi những nơi nguy hiểm.

3.4. Đoàn Biên phòng Cát Hải và Đoàn Biên phòng Cát Bà chủ trì phụ trách điều hành xử lý, đối phó với các tình huống khẩn cấp về tìm kiếm cứu nạn trên khu vực biên giới biển, hải đảo. Huy động lực lượng, vật tư, phương tiện để sơ tán, di dời dân khỏi những nơi nguy hiểm và khắc phục hậu quả thiên tai.

3.5. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổ chức triển khai các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực quản lý của ngành; là Thường trực Ban Chỉ huy PCTT&TKCN huyện, chủ trì thực hiện các chương trình, kế hoạch, phương án phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai trên địa bàn huyện đã được

Ủy ban nhân dân huyện phê duyệt; có trách nhiệm kiểm tra, đôn đốc, tổng hợp tình hình thực hiện kế hoạch của các ngành, các địa phương.

3.6. Phòng Kinh tế và Hạ tầng xây dựng, tổ chức thực hiện kế hoạch, phương án huy động phương tiện vận chuyển nhân lực, vật tư, thiết bị phục vụ xử lý các tình huống khẩn cấp; xây dựng và thực hiện kế hoạch, phương án đảm bảo giao thông, bảo đảm an toàn cho người, phương tiện tại các bến phà, bến tàu; xây dựng phương án phòng chống và cứu sập nhà cửa; chuẩn bị sẵn sàng lực lượng, phương tiện, vật tư của ngành tham gia xử lý các tình huống thiên tai;

Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc tu bổ, sửa chữa nhà cửa xung yếu; xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch, phương án ứng phó thiên tai cho các công trình cây dựng công cộng và dân dụng.

3.7. Phòng Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các cơ quan trên địa bàn và ngành xây dựng kế hoạch, phương án phòng tránh, khắc phục hậu quả động đất, sóng thần và sự cố tràn dầu trên địa bàn huyện.

3.8. Phòng Văn hóa - Thông tin - Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp Trung tâm Văn hóa-Thông tin và Thể thao huyện ưu tiên chuyển phát thông tin dự báo, cảnh báo và thông tin chỉ đạo phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn.

3.9. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, Phòng Y tế phối hợp với Phòng Kinh tế và Hạ tầng xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch, phương án dự trữ phương tiện, lương thực, thực phẩm, mặt hàng thiết yếu, thuốc phòng chữa bệnh dịch, cứu trợ cho nhân dân; chuẩn bị sẵn sàng lực lượng, phương tiện phục vụ công tác tìm kiếm cứu nạn, khắc phục hậu quả cho các vùng thiên tai.

3.10. Phòng Tài chính - Kế hoạch chủ trì tổ chức lồng ghép nội dung phòng, chống thiên tai vào quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của huyện và địa phương; kiểm tra, đôn đốc và ưu tiên bố trí vốn cho công tác phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và khắc phục hậu quả thiên tai theo quy định; tham mưu UBND huyện lập, phê duyệt kế hoạch đầu tư công cho các công trình, dự án có sử dụng vốn đầu tư công liên quan đến công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn khu công nghiệp trên địa bàn huyện.

3.11. Công an huyện xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch, phương án đảm bảo an ninh, trật tự an toàn xã hội khi có thiên tai xảy ra; triển khai các lực lượng và phối hợp với các ban - ngành, đoàn thể huyện cùng nhân dân bảo vệ an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, các công trình trọng điểm, tài sản của nhân dân, nhà nước và doanh nghiệp, ngăn ngừa, trấn áp các đối tượng xấu lợi dụng khi xảy ra thiên tai, tai nạn, thảm họa để trộm cắp, cướp giật. Huy động lực lượng, vật tư, phương tiện để tham gia công tác tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ, khắc phục hậu quả và sơ tán, di dời dân khỏi những nơi nguy hiểm.

3.12. Điện lực Cát Hải ưu tiên cấp điện phục vụ công tác chỉ đạo, chỉ huy, cảnh báo, dự báo phòng chống thiên tai và các địa phương, đơn vị thực hiện bơm tiêu chống úng; đảm bảo an toàn điện trong các tình huống thiên tai; khắc phục sửa chữa ngay khi xảy ra sự cố.

3.13. Trung tâm Văn hóa-Thông tin và Thể thao huyện khi nhận được các thông báo về thiên tai tổ chức phát tin vào thời gian gần nhất; đối với các tin khẩn, công điện phải tổ chức phát ngay, sau đó cứ 2 giờ phát lại một lần (vào



đầu giờ) liên tục cả ngày và đêm. Khi chưa nhận được tin mới thì tiếp tục phát lại tin cũ cho đến khi nhận được tin mới hoặc theo yêu cầu của Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn huyện.

3.14. Các thành viên Ban Chỉ huy PCTT&TKCN huyện tham dự họp sơ kết, tổng kết, triển khai kế hoạch phòng chống, giảm nhẹ thiên tai, tìm kiếm cứu nạn tại địa phương được phân công phụ trách; ngoài nhiệm vụ đại diện cho ngành, đơn vị còn phải phụ trách địa bàn, lĩnh vực được phân công, chịu trách nhiệm độc lập và phối hợp kiểm tra, đôn đốc địa phương, cơ sở thực hiện kế hoạch phòng chống; trực tiếp chỉ đạo khi có thiên tai xảy ra theo nhiệm vụ đã được Trưởng ban phân công.

3.15. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, Hội Chữ thập đỏ, Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện và các cấp, các ngành lập kế hoạch hỗ trợ cho nhân dân, để ổn định đời sống sinh hoạt của nhân dân trong vùng bị thiên tai.

Thủ trưởng các ngành, đơn vị của huyện và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn triển khai các nhiệm vụ, trực tiếp chỉ đạo Ban Chỉ huy PCTT&TKCN của đơn vị, địa phương mình thực hiện nhiệm vụ được phân công khi thiên tai xảy ra. Các thành viên Ban Chỉ huy PCTT&TKCN huyện và các xã, thị trấn thực hiện theo nhiệm vụ và địa bàn được phân công phụ trách.

Các tổ chức, lực lượng đóng trên địa bàn huyện phải chấp hành nghiêm túc sự chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Trưởng Ban Chỉ huy PCTT&TKCN huyện để đảm bảo cơ chế chỉ huy tập trung, thống nhất trong công tác chuẩn bị, ứng phó và khắc phục hậu quả thiệt hại do thiên tai gây ra đảm bảo quá trình xử lý sự cố thiên tai được kịp thời, nhanh chóng và an toàn cho nhân dân.

Ban Chỉ huy PCTT&TKCN các cấp, các ngành thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định.

Phương án này được phổ biến rộng rãi đến các ngành, địa phương, cơ quan, doanh nghiệp và cộng đồng trên địa bàn huyện; được đăng tải trên Website và Cổng thông tin điện tử của huyện./.



## PHỤ LỤC 1

### DANH SÁCH CÔNG TRÌNH SỬ DỤNG LÀ NƠI TẬP KẾT SO TÁN DÂN KHI CÓ THIÊN TAI

| Stt | Tên công trình            | Địa chỉ       | Tiêu chí phân cấp<br>(Số tầng, chiều cao,<br>quy mô,...) | Kết cấu chịu lực<br>(BTCT/Thép,<br>mái,...) | Cấp công<br>trình | Số người dự<br>kiến tập kết<br>(Người) | Đánh giá<br>chất lượng | Ghi chú |
|-----|---------------------------|---------------|--|---|-------------------|--|------------------------|---------|
| 1   | Trường THCS TT Cát Hải    | TT Cát Hải    | 3 tầng   | Bê tông cốt thép                            | cấp 4             | 100                                    | Ko ổn định             |         |
| 2   | Trường TH Đoàn Đức Thái   | TT Cát Hải    | 2 tầng   | Bê tông cốt thép                            | cấp 4             | 250                                    | Ổn định                |         |
| 3   | Trung tâm VH - TT         | TT Cát Hải    | 1 tầng   | Bê tông cốt thép                            | cấp 4             | 100                                    | Ổn định                |         |
| 4   | Trường MN thị trấn        | TT Cát Hải    | 3 tầng   | Bê tông cốt thép                            | cấp 4             | 150                                    | Ổn định                |         |
| 5   | Bệnh viện đa khoa DL      | TT Cát Hải    | 3 tầng   | Bê tông cốt thép                            | cấp 4             | 100                                    | Ổn định                |         |
| 6   | UBND TT Cát Bà            | TT Cát Bà     | 2 tầng   | Bê tông cốt thép                            | cấp 4             | 150                                    | Tốt                    |         |
| 7   | Trường TH Nguyễn Văn Trỗi | TT Cát Bà     | 2 tầng   | Bê tông cốt thép                            | cấp 4             | 100                                    | Tốt                    |         |
| 8   | Trường TH Chu Văn An      | TT Cát Bà     | 2 tầng   | Bê tông cốt thép                            | cấp 4             | 100                                    | Tốt                    |         |
| 9   | Trường MN Sơn Ca          | TT Cát Bà     | 2 tầng   | Bê tông cốt thép                            | cấp 4             | 100                                    | Tốt                    |         |
| 10  | Trường MN 3/2             | TT Cát Bà     | 2 tầng   | Bê tông cốt thép                            | cấp 4             | 50                                     | Tốt                    |         |
| 11  | Nhà Văn Hóa TDP 3         | TT Cát Bà     | 2 tầng   | Bê tông cốt thép                            | cấp 4             | 30                                     | Tốt                    |         |
| 12  | Trường tiểu học Việt Hải  | Xã Việt Hải   | 2 tầng   | Bê tông cốt thép                            | cấp 4             | 50                                     | Tốt                    |         |
| 13  | Hội trường UBND xã        | Xã Văn Phong  | 2 tầng   | Bê tông cốt thép                            | Cấp 4             | 60                                     | Tốt                    |         |
| 14  | Trụ sở Công an xã         | Xã Văn Phong  | 2 tầng   | Bê tông cốt thép                            | Cấp 4             | 40                                     | Tốt                    |         |
| 15  | Trường THPT Cát Hải       | Xã Văn Phong  | 3 tầng   | Bê tông cốt thép                            | Cấp 4             | 19                                     | Tốt                    |         |
| 16  | UBND xã Nghĩa Lộ          | Xã Nghĩa Lộ   | Các nhà dân  | Bê tông cốt thép                            | Cấp 4             | 20                                     | Tốt                    |         |
| 17  | Trường TH&THCS            | Xã Đông Bài   | 2 tầng cao 8m  | BTCT, mái bằng                              | Cấp 3             | 40                                     | Tốt                    |         |
| 18  | UBND xã Đông Bài          | Xã Đông Bài   | 2 tầng cao 8m  | BTCT, mái bằng                              | Cấp 3             | 35                                     | Tốt                    |         |
| 19  | Trường Mầm non            | Xã Đông Bài   | 2 tầng cao 8m  | BTCT, mái bằng                              | Cấp 3             | 25                                     | Tốt                    |         |
| 20  | UBND xã Hoàng Châu        | Xã Hoàng Châu | 2 tầng   | Bê tông cốt thép                            | cấp 4             | 60                                     | Tốt                    |         |
| 21  | Trường TH&THCS xã H Châu  | Xã Hoàng Châu | 2 tầng   | Bê tông cốt thép                            | cấp 4             | 30                                     | Tốt                    |         |
| 22  | Nhà Văn Hóa xã Hoàng Châu | Xã Hoàng Châu | 1 tầng   | Bê tông cốt thép                            | cấp 4             | 40                                     | Tốt                    |         |



|                  |                         |               |                  |                  |         |              |              |
|------------------|-------------------------|---------------|------------------|------------------|---------|--------------|--------------|
| 2                | Trường TH Đoàn Đức Thái | TT Cát Hải    | 2 tầng           | Bê tông cốt thép | cấp 4   | 250          | Ổn định      |
| 23               | Đình Hoàng Châu         | Xã Hoàng Châu | 1 tầng           | Gạch chịu lực    | cấp 4   | 40           | Tốt          |
| 24               | Trụ sở UBND xã Xuân Đám | Xã Xuân Đám   | 2 tầng (cao 7m)  | Bê tông cốt thép | Kiên cố | 200          | Đảm bảo      |
| 25               | Trường TH&THCS          | Xã Xuân Đám   | 2 tầng (cao 7m)  | Bê tông cốt thép | Kiên cố | 150          | Đảm bảo      |
| 26               | Nhà Văn Hóa thôn 2+3    | Xã Xuân Đám   | 1 tầng, cao 4,4m | Bê tông cốt thép | Kiên cố | 150          | Đảm bảo      |
| 27               | Trường Mẫu giáo         | Xã Xuân Đám   | 2 tầng, cao 7m   | Bê tông cốt thép | Kiên cố | 200          | Đảm bảo      |
| 28               | Nhà Văn Hóa thôn 1      | Xã Xuân Đám   | 1 tầng           | Bê tông cốt thép | Kiên cố | 100          | Đảm bảo      |
| 29               | Trụ sở UBND xã          | Xã Trần Châu  | 2 tầng           | BTCT, mái bằng   | Cấp 4   | 150          | Tốt          |
| 30               | Trường TH&THCS Hà Sen   | Xã Trần Châu  | 2 tầng           | BTCT, mái bằng   | Cấp 4   | 70           | Tốt          |
| 31               | Trạm Biên Phòng         | Xã Gia Luận   | 2 tầng           | Mái bằng         | cấp 4   | 30           | Tốt          |
| 32               | Trường Mẫu giáo         | Xã Gia Luận   | 1 tầng           | BTCT, MB         | cấp 4   | 20           | Tốt          |
| 33               | Trường tiểu học và THCS | Xã Hiền Hào   | 2 tầng           | Bê tông cốt thép | cấp 4   | 40           | Tốt          |
| 34               | Trường Mầm non          | Xã Hiền Hào   | 1 tầng           | Bê tông cốt thép | cấp 4   | 30           | Tốt          |
| 35               | UBND xã Hiền Hào        | Xã Hiền Hào   | 2 tầng           | Bê tông cốt thép | cấp 4   | 20           | Tốt          |
| 36               | Trường MN               | Xã Phù Long   | 2 tầng (cao 10m) | BTCT             | Cấp 2   | 100          | Tốt, đảm bảo |
| 37               | Trường TH&THCS          | Xã Phù Long   | 2 tầng (cao 10m) | BTCT             | Cấp 2   | 300          | Tốt, đảm bảo |
| <b>Tổng cộng</b> |                         |               |                  |                  |         | <b>3,349</b> |              |